

TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)

Thi Ha

TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG

(Huynh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)

Email : honglacmai1@yahoo.com

(**5 KINH**
từ số 6 đến số 10)

MỤC LỤC :

<i>Tên Kinh :</i>	<i>Trang :</i>
6) Kinh ƯỚC NGUYÊN – Akankheyya sutta	71
7) Kinh VÍ DỤ TẮM VẢI – Vatthùpama sutta	81
8) Kinh ĐOẠN GIẢM – Sallekha sutta	91
9) Kinh CHÁNH TRI KIẾN – Sammàditthi sutta	103
10) Kinh NIỆM XỨ – Satipatthàna sutta	121

6. Kinh ƯỚC NGUYỆN (Akankheyya sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn Thiện Thệ
An trú tại Xá-Vệ thành này
Sa-Vát-Thí cũng là đây
Kỳ Viên Tinh Xá hôm mai tịnh, hòa
Còn có tên Chê-Ta-Va-Ná
Khu vườn do Trưởng giả tên là
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka
Tức Cấp-Cô-Độc , thuần hòa tín gia
Mua lại từ Kỳ Đà thái tử
Để cúng dường Điều Ngự Thế Tôn
Cùng với Tăng đoàn Sa-môn
Có nơi hoàng hóa pháp môn nhiệm huyền .
Lúc bấy giờ Phật liền cho gọi
Chúng Tỷ Kheo câu hội đủ đều
Phật gọi : “ Này các Tỷ Kheo ! ”
Chúng Tăng cung kính vâng theo lời Ngài .
– “ Các Tỷ Kheo ! Hằng ngày chân chánh
Sống đầy đủ giới hạnh thanh cao
Đầy đủ giới bổn thâm sâu
Luôn sống phòng hộ dựa vào các căn
Sự phòng hộ nương phần giới bổn
Đầy chánh hạnh, khiên tốn, uy nghi
Thấy sự nguy hiểm tức thì

Trong các lỗi nhỏ tế vi, ngọn ngành,
Lãnh thọ, học tịnh thanh học-giới .

Nếu Tỷ Kheo mong với những điều :
* “ Mong rằng ta được thương yêu
Của đồng phạm hạnh, quý chiều ta đây,
Các vị ấy hằng ngày cung kính
Và tôn trọng với chính ta đây ”.

Thì bản thân Tỷ Kheo này
Phải được thành tựu, tròn đầy Giới luôn,
Phải kiên trì, tâm thuần tịch tĩnh
Không gián đoạn chánh định thiền-na
Thành tựu quán hạnh trải qua
Trú xứ không tịnh sống và an tu .

* Các Tỷ Khuru ! Có vì Phích-Khú
Mong đầy đủ tứ-vật-dụng ngay :
Y phục , vật thực đủ đầy
Sàng tọa (& chỗ ở), đủ đầy thuốc men
Đề trị bệnh ; nên bèn ước nguyện .

* Kế đến chuyện , khi đã thọ dùng
Về tứ vật dụng nói chung
Lại ước nguyện : “Những vị cùng phát tâm
Hoan hỷ dâng đến ta tứ sự
Các Thiện nam, Tín nữ nhiệt thành
Được quả báo lớn phát sanh
Được lợi ích lớn (để dành mai sau).

Tỷ Kheo nào ước mong như thế
Phải triệt để Giới luật tịnh thanh
Thành tựu viên mãn Giới lành
Nội tâm tịch tĩnh, tâm sanh kiên trì

Không gián đoạn hành trì Thiền-định

Các trú xứ không tịnh thường cư

Thành tựu quán hạnh an như

(Là Sa-môn-hạnh của chư Tăng Già)

* Các Tỷ Kheo ! Nếu mà Phích-Khú

Có ước nguyện với chủ ý là :

“ Bà con huyết thống của ta

Mệnh chung (hay chết), biệt xa cửa nhà,

Họ luôn nghĩ đến ta thấu đáo

Nguyện cho họ quả báo tốt lành

Và được lợi ích lớn nhanh ”.

* Hoặc Tỷ Kheo ấy tâm thành ước mong :

“ Mong ta sẽ vững lòng nhiếp phục

Lạc, bất lạc mọi lúc trải qua

Bất lạc không nhiếp phục ta

Nhiếp phục bất lạc chính ta khởi nguồn ”.

* Hoặc Tỷ Kheo ấy luôn nguyện ước :

“ Mong rằng ta đứng trước hải hùng

Sợ sệt, khiếp đảm muôn trùng

Ta đều nhiếp phục vô cùng oai phong

Sự khiếp đảm và lòng sợ hãi

Không trở lại nhiếp phục được ta,

Luôn luôn khởi lên trong ta

Nhiếp phục khiếp đảm cùng là sợ run ”.

Những điều trên muốn luôn đạt được

Tỷ Kheo phải sau trước thực hành

Viên mãn Giới luật tịnh thanh

Nội tâm tịch tĩnh, tâm sanh kiên trì

Không gián đoạn hành trì Thiền-định

Các trú xứ không tịnh thường cư

Thành tựu quán hạnh an như

(Là Sa-môn-hạnh của chư Tăng Già)

* Các Tỷ Kheo ! Nếu mà Phích-Khú

Có ước nguyện với chủ ý là :

“ Mong rằng tùy thuận ý ta

Không phải gian khó, không qua nhọc nhằn

Không phí sức, tự thân chứng được

Bốn bậc Thiền ‘tăng thượng tâm’ ngay

Hiện tại lạc trú tràn đầy ”.

* Hoặc Tỷ Kheo ấy như vậy ước mong :

“ Có giải thoát lảng trong, tịch tĩnh

Siêu thoát chính từ Sắc-giới này,

Hoặc thuộc Vô-sắc-giới đây

Mong rằng ta đạt được ngay điều rằng :

Ta có thể với thân, cảm xúc

Cảnh giới ấy thoát tục, trú an ”.

* Hoặc vị Tỷ Kheo ước rằng :

“ Cả ba kiết sử ta hằng diệt ngay

Quả Dự Lưu – Thất Lai chứng đạt

Không còn bị đọa lạc, luân hồi

Hướng đến Chánh Giác chứng ngôi ”.

* Hoặc vị Phích-Khú nói : “Tôi ước rằng :

“ Mong ta sẽ tinh cần, diệt được

Ba kiết sử , muội lược mọi bề

Tham lam, sân hận, si mê

Tư-Đà-Hàm quả, chứng về Nhất Lai

Cõi đời này một lần trở lại

Để đoạn tận dục ái, khổ đau ”.

* Hoặc là vị Tỷ Kheo nào
 Ước nguyện : “Ta sẽ làm sao tinh cần
 Trừ diệt năm hạ-phần kiết-sử
 Được hóa sinh, chứng dự Niết Bàn
 Ngay tại cảnh giới hiện đang
 Không trở lui lại thế gian trước này ”.

Những ước nguyện như vậy đã kể
 Tỷ Kheo phải triệt để thực hành
 Viên mãn Giới luật tịnh thanh
 Nội tâm tịch tĩnh, tâm sanh kiên trì
 Không gián đoạn hành trì Thiền-định
 Các trú xứ không tịnh thường cư
 Thành tựu quán hạnh an như
 (Là Sa-môn-hạnh của chư Tăng Già)

* Hoặc Tỷ Kheo mong là sẽ chứng
 Các thần thông bền vững siêu trần
 Một thân hiện ra nhiều thân
 Nhiều thân thu lại một thân dễ dàng
 Hiện, biến hình, đi ngang qua vách
 Xuyên qua núi như cách hư không
 Độn thổ , trời lên đất giồng
 Đi được trên nước cũng không chìm nào
 Ngồi kiết già trên cao vòi vọi
 Bay trên không như loại chim bằng
 Với tay chạm mặt trời , trăng
 Có đại oai lực, oai thần uy linh
 Hoặc có thể tự mình bay tới
 Cõi Phạm Thiên vòi vọi nơi này .

* Hoặc vị Tỷ Kheo ở đây
 Tu hành mong sẽ đạt ngay chẳng chầy

Điều ước nguyện vị này mong đợi
 Thiên-nhĩ-thông, nghe tới muôn phần
 Với Tai thanh tịnh siêu nhân
 Vị ấy có thể nghe gần nghe xa
 Hai loại tiếng : người ta và loại
 Tiếng chư Thiên các cõi nghe rày .

* Hoặc là vị Tỷ Kheo đây
 Tu hành mong sẽ đạt ngay chẳng chầy
 Điều ước nguyện vị này mong đợi
 Tha -tâm-thông, dẫn tới biết ngay
 Tâm của người khác hằng ngày
 Tâm tham cũng biết, không tham biết liền
 Tâm nổi Sân , biết liền sân hận
 Tâm không sân không hận cũng tường
 Tâm Si hay không Si thường
 Chuyên chú, tán loạn biết dường tự tâm
 Đại hành tâm , biết là như vậy
 Hoặc không phải là đại hành tâm
 Tâm vô thượng , biết rõ ràng
 Tâm chưa vô thượng lại càng biết thông
 Tâm thiền định hay không thiền định
 Tâm giải thoát hay dính buộc ràng
 Vị ấy đều biết rõ ràng
 Tâm của người khác ; cả hàng trí , ngu .

* Hoặc Tỷ Kheo đang tu thường nhật
 Ước nguyện : Mong nhớ thật nhiều đời
 Quá khứ với một , hai đời
 Năm chục, ba bốn trăm đời đã qua
 Một ngàn đời hay là hơn nữa
 Một trăm ngàn đời thuở lâu xa

Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
 Vị ấy nhớ lại như là mới đây .
 Tại nơi ấy , tên này ta có
 Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
 Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày
 Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
 Ta tái sinh , nhằm vào làng đó
 Có tên tuổi, giòng họ thế nào
 Cứ thế , nhớ lại biết bao
 Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm vào .

Tỷ Kheo nào ước mong như thế
 Phải triệt để tinh tấn thực hành
 Viên mãn Giới luật tịnh thanh
 Nội tâm tịch tĩnh, tâm sanh kiên trì
 Không gián đoạn hành trì Thiền-định
 Các trú xứ không tịnh thường cư
 Thành tựu quán hạnh an như
 (Là Sa-môn-hạnh của chư Tăng Già)

* Các Tỷ Kheo ! Nếu mà Phích-Khú
 Hằng mong ước có đủ tuệ minh
 Xét về sinh tử chúng sinh
 Thiên nhân thuận tịnh siêu nhân, thấy liền
 Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
 Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
 Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
 Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
 Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
 Hoặc phi báng các vị Thánh Hiền
 Người này thân hoại, tận duyên

Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh
 Các cõi dữ , như sinh địa ngục
 Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .

Còn bậc hiền giả , những ai
 Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
 Không phi báng Hiền nhân, Thánh hiền
 Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
 Sau khi thân hoại mạng chung
 Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời
 Do thiên nhân , biết đời sống chết
 Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
 Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
 Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
 Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
 Có kết quả chẳng giống nhau này .

* Hoặc là vị Tỷ Kheo đây
 Lại có ước nguyện : “Ta đây bền lòng
 Các lậu-hoặc diệt xong tất cả
 Sau khi đã tự chứng tự tri
 Chứng đạt, an trú tức thì
 Ngay trong hiện tại, không trì hoãn lâu .
 Và ta mau đạt tâm-giải-thoát
 Tuệ-giải-thoát , lậu-hoặc không còn ”.
 Vị Tỷ Kheo hay Sa-môn
 Với những ước nguyện sắt son mọi phần
 Điều vô cùng khó khăn như thế
 Phải triệt để tinh tấn thực hành
 Viên mãn Giới luật tịnh thanh
 Nội tâm tịch tĩnh, tâm sanh kiên trì
 Không gián đoạn hành trì Thiền-định

Các trú xứ không tịnh thường cư
Thành tựu quán hạnh an như .

Này Tỷ Kheo chúng ! Chính từ chuyện đây
Hãy gắng sống tròn đầy Giới hạnh
Giữ chân chánh Giới bốn đủ đầy
Sống luôn phòng hộ thẳng ngay
Phòng hộ của Giới bốn này thanh cao
Thấy hiểm nguy lỗi nào dù nhỏ
Phải luôn có chánh hạnh uy nghi
Chân chánh lãnh thọ, tu trì
Tất cả học giới thực thi đồng thì
Như vậy, phạm những gì đã nói
Chính duyên đây mà nói rõ ràng ”.

Thế Tôn thuyết giảng nghiêm trang
Chư Tăng tín thọ lời vàng, vâng theo .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Chấm dứt Kinh ƯỚC NGUYỄN – Akankheyya Sutta)

7. Kinh VÍ DỤ TẮM VẢI (Vatthùpama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn Thiện Thệ
An trú tại Xá-Vệ thành này
Sa-Vát-Thí cũng là đây
Kỳ Viên Tinh Xá hôm mai tịnh, hòa
Còn có tên Chê-Ta-Va-Ná
Khu vườn do Trưởng giả tên là
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka
Tức Cấp-Cô-Độc , thuần hòa tín gia
Mua lại từ Kỳ Đà thái tử
Để cúng dường Điều Ngự Thế Tôn
Cùng với Tăng đoàn Sa-môn
Có nơi hồng hóa pháp môn nhiệm huyền .
Lúc bấy giờ Phật liền cho gọi
Chúng Tỷ Kheo câu hội đủ đều
Phật gọi : “ Này các Tỷ Kheo ! ”
Chúng Tăng cung kính vâng theo lời Ngài .
– “ Các Tỷ Kheo ! Như đây có thể
Có tấm vải cầu uest, nhiệm dơ
Một người thợ nhuộm, bấy giờ
Nhúng tấm vải đã vậy như bản đây
Vào thuốc nhuộm màu này, màu khác
Đậm hay nhạt, vàng, đỏ, tía, xanh
Tấm vải nhuộm đã hoàn thành

Không được tốt đẹp, không thanh tịnh gì
Tại sao vậy ? Chính vì tấm vải
Không trong sạch, bản vậy dính theo .
Cũng vậy, này các Tỷ Kheo !
Một tâm cầu uest thường đeo bám hoài
Cõi xấu ác, đọa đày chờ đợi .
Còn như với tấm vải trắng bong
Thanh tịnh sạch sẽ, vừa lòng
Thợ nhuộm nhúng vải vào trong thuốc màu
Thuốc nhuộm nào : vàng, xanh, tía, đỏ
Tấm vải đó được nhuộm đẹp xinh
Sạch sẽ, màu sắc ưa nhìn
Sao vậy ? Vì với quá trình trải qua
Tấm vải vốn rất là sạch sẽ .
Cũng như vậy, những kẻ tịnh thanh
Tâm không cầu uest, trong lành
Cõi thiện, thiên giới sẵn dành thanh cao .
Các Tỷ Kheo ! Thế nào được kể
Là những điều cầu uest của tâm ?
Tham dục hay là tà tham
Sân, hận, phẫn hoặc xan tham quá nhiều
Hoặc hư ngụy, mạn, kiêu, tật đố
Hoặc ngoan cố, não hại, trá man
Khi cuống, phóng dật, tà gian
Đều là cầu uest mọi đàng của tâm .
Tỷ Kheo nào nghĩ thâm sự thể :
“ Tà , tham dục : cầu uest của tâm ”
Biết vậy, vị ấy hành thâm
Đoạn trừ tham dục, tà tham tâm mình .

Vị ấy lại đĩnh ninh suy nghĩ :
 “ Sâu, phần, hận, hư nguy, xan tham
 Man trá, não hại thường làm
 Mạn, kiêu, tật đố, không tầm quý chi,
 Hoặc phóng dật mọi thì, ngoan cố
 Những điều đó cấu uế của tâm ”.

Sau khi biết vậy, nghĩ thầm :
 “ Ta phải trừ diệt, dứt mầm họa tai ”.

Các Tỷ Kheo ! Vị này suy nghĩ :

“ Các điều ấy đích thị chúng là
 Cấu uế của tâm xấu xa ”

Nên cố đoạn diệt uế tà tâm đây .

Khi Tỷ Kheo vị này biết rõ
 Và sau đó cố gắng diệt ngay

Thì như vậy Tỷ Kheo này
 Thành tựu tuyệt đối, sâu dày lòng tin

* Đối với Phật – Tứ sinh Từ Phụ
 Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu (1)
 Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư (1)
 Chánh Đẳng Chánh Giác (1) đại từ uy linh
 Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc (1)
 Bạc Thiện Thệ , Ứng Cúng (1), Như Lai .

* Thành tựu lòng tin tràn đầy
 Đối với Pháp Bảo do Ngài thuyết ra

(1) : Mười danh hiệu người đời xưng tụng Đức Phật : Araham (Ứng Cúng), Sammāsambuddho (Chánh Biến Tri hay Chánh Đẳng Chánh Giác), Vajjācaranasampanno (Minh Hạnh Túc), Sugato (Thiện Thệ), Lokavidū (Thế Gian Giải), Anuttaro (Vô Thượng Sĩ), Purisadammasārathi (Điều Ngự Trượng Phu), Satthādevamanussānam (Thiên Nhân Sư), Buddhō (Phật hay Phật-Đà), Bhagavā (Thế Tôn) .

Pháp ‘thiết thực’, ‘đến mà dễ thấy’
 Và pháp ấy ‘không có thời gian’
 ‘Khả năng hướng thượng’ rõ ràng
 ‘Người trí chứng, hiểu’ dễ dàng Pháp đây .
 * Thành tựu đầy lòng tin tuyệt đối
 Vào Tăng Chúng luật giới nghiêm trang
 ‘Diệu hạnh’, ‘Như lý hạnh’ Tăng
 ‘Trực hạnh’, ‘chân chánh hạnh’ Tăng, đồng thời
 Đệ tử Phật , bốn đôi tám vị
 Đáng hoan hỷ tôn trọng, cúng dường
 Đáng được cung kính, tán dương
 Phước điền vô thượng muôn phương ở đời .

Đến giai đoạn này thời vị đó
 Có từ bỏ , có sự diệt trừ
 Có sự giải thoát an như
 Có xả ly , có đoạn trừ sâu xa .
 Vị ấy nghĩ : “ Nay ta thành tựu
 Sự tuyệt đối vĩnh cửu tín tâm
 Đối với Thế Tôn cao thâm
 Tin sâu Giáo Pháp , tin thâm Tăng Già
 Và chứng qua được nghĩa tín thọ ,
 Pháp tín thọ ; chứng được hân hoan
 Liên hệ đến Pháp minh quang
 Hỷ sanh do bởi hân hoan của mình
 Do từ Hỷ , thân khinh an có
 Cảm giác được lạc thọ như vậy
 Rồi do bởi lạc thọ này
 Tâm được Thiên định (tràn đầy lạc an) .

Vị Tỷ Kheo nghĩ sang việc khác
 Đối với ta, giai đoạn này đây

Ta có sự từ bỏ ngay
 Có sự giải thoát, diệt bần, xả ly .
 ‘Nghĩa tín thọ’ tức thì chứng được
 ‘Pháp tín thọ’ chứng được, hân hoan
 Liên hệ đến Pháp minh quang
 Hỷ sanh do bởi hân hoan của mình
 Do từ Hỷ , thân khinh an có
 Cảm giác được lạc thọ như vậy
 Rồi do bởi lạc thọ này
 Tâm được Thiền định (tràn đầy lạc an).

Các Tỷ Kheo ! Hoàn toàn vị ấy
 Giới và Pháp như vậy chánh chân
 Và Tuệ như vậy thường hằng
 Nếu có khát thực, đồ ăn bĩ bàng
 Với gạo thơm được sàng lọc kỹ
 Các món canh, mỹ vị ngon lành
 Cũng không vì vậy trở thành
 Chướng ngại nào đó để dành vị đây .
 Như tấm vải dính đầy cầu ứ
 Ngâm trong nước, có thể sạch hơn .
 Hay bỏ lò lửa vuông tròn
 (Cháy tiêu ứ bần) không còn dơ ngay .

* Rồi vị này trú an, biến mãn
 Một phương , tâm câu hữu với Từ
 Phương hai , ba , bốn cũng như
 Cùng khắp thế giới , chẳng trừ dưới trên
 Và bề ngang ; khắp bên phương xứ
 Vô biên giới khắp đủ phạm trú
 An trú, biến mãn như như
 Tâm liền câu hữu với Từ an nhiên .

Không hận, sân, vô biên, quảng đại .
 * Vị ấy lại câu hữu với Bi
 Với Hỷ, với Xả đồng thì
 Một, hai, ba, bốn phương vi hoàn toàn
 Khắp thế giới , bề ngang, trên dưới
 Khắp phương xứ , khắp với vô biên
 An trú, biến mãn an nhiên
 Với tâm câu hữu đến liền Từ , Bi
 Với Hỷ, Xả - tức thì cũng vậy
 Không hận, sân, quảng đại rộng thay !
 Vị ấy biết có cái này
 Có cái hạ liệt , cái đầy thanh cao
 Có giải thoát vượt rào các tướng .
 Có suy tưởng, vị ấy biết ngay
 Tâm được giải thoát. Lành thay !
 Khỏi dục , hữu lậu , khỏi rày vô minh .
 Trí khởi sinh : “Ta nay giải thoát
 Sinh đã tận, phạm hạnh đã thành
 Việc cần làm đã thực hành
 Sau đời hiện tại, Vô Sanh hiển bày ”.

Các Tỷ Kheo ! Như vậy được thấy
 Gọi vị ấy : Đã tắm rửa xong
 Tắm rửa nội tâm sạch trong
 (Hoàn thành tâm nguyện ước mong như là).

Lúc bấy giờ, Sanh-Đa-Ri-Ká
 Tức Pha-Rách-Vá-Chá Bàn-môn
 Đang ngồi không xa Thế Tôn

(1) : Vị Ba-la-môn Sundarika Bharadvaja .

(2) : Bàn-môn hay Phạm-chí tức là Bà-la-môn .

Liên bạch với Đức Thế Tôn như vậy :

- “ Kính bạch Ngài Kiều-Đàm (1) Tôn Giả !
Thưa, Ngài đã có tắm rửa qua
Tại con sông Bá-Hú-Ka ? ”.
- “ Bàn-môn ! Sông Bá-Hú-Ka (2) là gì ?
Có điều chi mà con sông ấy
Làm lợi ích trông thấy cho ta ? ”.
- “ Thưa Tôn Giả Gô-Ta-Ma (1) !
Nhiều người xem Bá-Hú-Ka sông này
Có đủ đầy khả năng giải thoát ,
Khả năng khác : công đức tràn đầy .
Nhiều người tắm gội sông này
Sạch các ác nghiệp sâu dày tự thân ”.

Đức Phật nhân việc này , diễn tả
Bài kệ cho Sanh-Đá-Ri-Ka :

“ Trong con sông Ba-Hu-Ka (2)
Ở tại A-Thí-Kát-Ka (3) hiền hòa
Hay tại cả sông Ga-Da (4)
Và sông Sanh-Đá-Ri-Ka (5) đồng thì
Ở tại Sa-Rách-Sa-Ti (6)
Sông Ba-Da-Ná (7) cũng tùy phạm vi
Ở tại Ba-Hu-Ma-Ti (8)
Kẻ ngu vẫn cứ thực thi tục truyền
Đằm thân tắm rửa liên miên
Ác nghiệp không rửa sạch, chuyên điều tà

(1) : Gotama hay Cồ-Đàm hoặc Kiều-Đàm là họ của Đức Phật .

(2) & (3) : Sông Bāhukā tại Adhikakkā .

(4)& (5)& (6) : Sông Gayā và sông Sundarikā tại Sarassatī .

(7)& (8) : Sông Payāna tại Bāhumatī .

Còn sông Sanh-Đá-Ri-Ka (1)
Có thể làm được cho ta điều gì ?
Ba-Da-Gá (2) làm được chi ?
Ba-Hu-Ká cũng chẳng gì đáng khen
Không thể nào rửa nghiệp đen
Kẻ gây tội ác bao phen thực hành .
Đối với kẻ sống tịnh thanh
Ngày nào thì cũng ngày lành, bình an
Tịnh nghiệp thanh tịnh, nghiêm trang
Thành tựu thiện hạnh rõ ràng luôn luôn .
Hỡi này vị Bà-La-Môn !
Chỉ nên tắm rửa tâm hồn sạch ngay
(Vào tịnh nghiệp thanh tịnh này)
Chúng sinh muôn loại đêm ngày cậy nương
Được sống an ổn, cát tường
Nếu không dối trá , không thường hại ai
Không hề trộm cắp mảy may
Không tham, có lòng tin đầy chẳng suy .
Còn đi Ga-Da làm chi
Chỉ như giếng nước , chẳng gì đáng tôn ”.

Bà-la-môn Sanh-Đa-Ri-Ká
Tức Pha-Rách-Va-Chá nghe xong
Cảm thấy thư thái cõi lòng
Hướng về Đức Phật, tán đồng sâu xa :

- “ Kính bạch Gô-Ta-Ma Tôn Giả !
Pháp cao cả, hy hữu như vậy .
Bạch Tôn Giả ! Vì diệu thay !
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm

(1) & (2) : Sông Sundarikā và sông Byāga .

Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối
Đem đèn sáng vào tối như bưng
Để ai có mắt mở bưng
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu
Cũng như thế , nhiệm màu Chánh Pháp
Được Thế Tôn giải đáp, trình bày
Con xin quy ngưỡng từ nay
Quy y Đại Giác , nương ngay Pháp màu
Quy y Tăng , thanh cao đức cả
Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn
Mong Thế Tôn cho phép con
Tỷ Kheo Đại Giới vương tròn xuất gia ”.

Phật thuận cho Sanh-Đa-Ri-Ká
Tức Pha-Rách-Vá-Chá xuất gia
Lễ thọ Đại giới diễn ra
Tăng đoàn nhập chúng tịnh hòa đồng tu
Tân Đại Đức an nhu , cần mẫn
Không phóng dật, vượt thắng, nhiệt tâm
Độc cư rừng vắng âm thầm
Không bao lâu đã chứng tâm pháp siêu
Đạt mục tiêu tối cao bậc thánh
Người xuất gia chân chánh mong cầu
Vô thượng phạm hạnh cao sâu
Tự mình chứng ngộ pháp màu minh quang
Vói thẳng trí , trú an , chứng đạt
Tâm vị ấy an lạc sáng trong
Dục lậu , hữu lậu thoát xong
Thoát vô minh lậu , khỏi vòng trói trăn
Liên hiểu rõ : Tự thân giải thoát

Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành
Việc cần làm đã thực hành
Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .
Tự thấu hiểu, đạt ngay kết quả
Vị Sanh-Đa-Ri-Ká trở thành
Bậc A-La-Hán tịnh thanh
Thêm một vị nữa vào hàng Thánh Tăng /-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(Chấm dứt Kinh VÍ DỤ TÁM VẢI – Vatthùpama Sutta)

8. Kinh ĐOẠN GIẢM (Sallekha sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn Thiện Thệ (1)
An trú tại Xá-Vệ (2) thành này
Sa-Vát-Thí (2) cũng là đây
Kỳ Viên Tinh xá (3) hôm mai tịnh, hòa
Còn có tên Chê-Ta-Va-Ná (3)
Khu vườn do Trưởng giả tên là
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka (4)
Tức Cấp-Cô-Độc (4) tín gia cúng dàng .

Lúc bấy giờ, có hàng Tôn-giả
Ngài Ma-Ha Chun-Đá (5) an tu
Nhằm vào một buổi chiều thu
Từ chỗ Thiền tịnh độ cư an hòa
Đến tại chỗ Phật Đà (1) Thiện Thệ
Sau khi lễ, ngồi xuống một bên
Hướng về Thế Tôn (1), nói lên
Những điều muốn hỏi dựa trên luận điều :

– “ Bạch Thế Tôn ! Có nhiều sở kiến
Đã khởi lên những chuyện ở đời
Liên hệ ngã-luận chơi với
Liên hệ thế-giới-luận, đời vẫn theo

(1) : Ba trong 10 danh hiệu (Thập Hiệu) do người đời tôn xưng Đức Phật : Phật-Đà (Buddha), Thế Tôn (Bhagava) và Thiện Thệ (Sugato).

(2)&(3)&(4) : Xem chú thích ở Kinh “Tất cả Lậu-hoặc” trang 015.

(5) : Tôn-giả Mahà Cunda .

Đối với một Tỷ Kheo thu thúc
Có tác ý từ lúc đầu , thì
Có thể đoạn trừ , xả ly
Những sở kiến ấy tức thì được không ? ”

– “ Này Chun-Đa ! Lời ông vừa hỏi
Có những loại sở kiến như vậy
Chỗ nào những sở kiến đây
Hiện hành, tiềm ẩn chỗ này chỗ kia ?
Chỉ có cách không lìa trí tuệ
Như thật để quán sát như vậy :
‘Không phải của tôi cái này,
Mà cũng không phải cái này là tôi,
Cũng không phải của tôi tự ngã’ .
Vị hành giả có sự đoạn trừ
Những loại sở kiến cần trừ ,
Xả ly sở kiến khư khư chẳng lành .

* Này Chun-Đa ! Phát sanh sự kiện :
Vị ly dục , bất-thiện-pháp ly
Chứng và an trú tức thì
Vào Nhất Thiền, bởi hành trì tịnh thanh
Tâm hỷ lạc do sanh ly dục
Với tâm, tứ - thuần thực Thiền chi .
Vị ấy có thể nghĩ suy :

“ Với hạnh đoạn giảm, ta thì sống đây ”.
Này Chun-Đa ! Thế này quả chứng
Không gọi chúng ‘đoạn giảm’ tinh chuyên
Trong Giới luật bậc Thánh hiền
‘Hiện tại lạc trú’ gọi liền chúng ngay .

* Tiếp, việc này xảy ra khi đó
Tỷ Kheo có diệt tứ và tầm

Chúng, trú Nhị Thiên âm thầm
 Trạng thái hỷ lạc do mầm định sanh
 Được hình thành không tâm, không tứ
 (Với ngôn ngữ) nội tĩnh nhất tâm
 Vị ấy có thể nghĩ thầm :
 “ Với hạnh đoạn giảm, ta đang sống này ”.

* Hoặc sự kiện như vậy được tả :
 Vì ly hỷ trú xả tức thì
 Chánh niệm tỉnh giác tuệ tri
 Vị ấy thân cảm những gì thọ vui
 Các vị Thánh an vui gọi đủ
 Là ‘xả niệm lạc trú’ đủ đây
 Chúng và trú Tam Thiên đây
 “ Ta sống đoạn giảm ”, vị này nghĩ ngay .

* Hoặc sự kiện ở đây có khác :
 Vị Tỷ Kheo xả lạc, khổ rày
 Và đã diệt hỷ, ưu này
 Đã cảm thọ trước, chứng ngay Tứ Thiên
 Không phan duyên, không khổ không lạc
 Vị ấy đạt ‘xả niệm tịnh thanh’
 Vị ấy có thể nghĩ rằng :
 “ Với hạnh đoạn giảm, ta đang sống này ”.
 Nay Chun-Đa ! Thế này quả chứng
 Không gọi chúng ‘đoạn giảm’ tinh chuyên
 Trong Giới luật bậc Thánh hiền
 ‘Hiện tại lạc trú’ gọi liền chúng ngay .

* Sự kiện này như là hiện tượng :
 Vị Tỷ Kheo Sắc tướng vượt lên
 Diệt mọi chương-ngại-tướng liền
 Không tác ý dị tướng, nên nghĩ là :

‘Hư không là vô biên’, chấp giữ
 Chúng Không Vô Biên Xứ, trú đây .
 Vị ấy có thể nghĩ ngay :
 “ Với hạnh đoạn giảm, ta nay sống vậy ”.

* Hoặc sự kiện thế này có được :
 Tỷ Kheo vượt khỏi Không Vô Biên,
 Nghĩ rằng : Thức là vô biên
 Chúng và trú Thức Vô Biên Xứ miền
 Vị ấy liền nghĩ suy nhanh chóng :
 “ Hạnh đoạn giảm, ta sống như vậy ”.

* Hoặc sự kiện xảy ra đây :
 Thức Vô Biên Xứ vị này vượt ngay
 Chúng, trú đây : Vô Sở Hữu Xứ
 Vị ấy tự suy nghĩ điều này :
 “ Ta biết rằng ta sống đây
 Với hạnh đoạn giảm thuộc rày của ta ”.

* Nay Chun-Đa ! Xảy ra sự kiện :
 Với câu chuyện vị Tỷ Kheo này
 Vô-sở-hữu xứ vượt ngay
 Chúng và an trú vào ngay tức thì
 Tại Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ
 Vị ấy tự suy nghĩ điều này :
 “ Ta biết ta sống hiện nay
 Với hạnh đoạn giảm như vậy của ta ”.

Nay Chun-Đa ! Thế này quả chứng
 Không gọi chúng ‘đoạn giảm’ tinh chuyên
 Trong Giới luật bậc Thánh hiền
 Gọi ‘tịch tịnh trú’, mỗi giềng là đây .
 (Trên trình bày về Tám Chứng Đắc

Nay Đức Phật tiếp tục thuyết về
'Đoạn giảm' thuộc nhiều vấn đề :)

– “ Chun-Đa ! Đoạn giảm mọi bề, tuệ tri
Thực hiện khi nghĩ suy cận kẻ :

- 1) Những người khác có thể họ là
'Những người làm hại' ; còn ta
Không thể làm hại dù là cách chi .
Như vậy là thực thi 'đoạn giảm' .
- 2) Kẻ khác có thể phạm sát sanh
Chúng ta tử bỏ sát sanh
Đó là 'đoạn giảm' thực hành phải lo .
- 3) Những kẻ khác không cho cũng lấy
Ta tử bỏ không lấy như vậy .
- 4) Hoặc có thể kẻ khác này
Sống không phạm hạnh , ta đây giữ tròn .
- 5) Hoặc kẻ khác vẫn còn nói láo
Chúng ta đây vọng ngữ bỏ liền .
- 6) Hoặc những kẻ khác triền miên
Nói lời hai lưỡi , ta nguyên bỏ ngay .
- 7) Người khác hay nói lời độc ác
Ta dứt khoát tử bỏ lời này .
- 8) Hoặc những kẻ khác hằng ngày
Nói lời phù phiếm , ta đây không làm .
- 9) Hoặc có thể họ tham dục lắm
Chúng ta đây không đắm dục tham .
- 10) Kẻ khác có thể sân tâm
Chúng ta không có sân tâm như vậy .

- 11) Những kẻ khác có đầy tà kiến
Chúng ta có chánh kiến thực thi .
- 12) Kẻ khác có tà tư duy
Chúng ta có chánh-tư-duy mọi thời .
- 13) Những kẻ khác nói lời tà ngữ
Chúng ta có chánh-ngữ tịnh thanh .
- 14) Kẻ khác tà nghiệp thực hành
Chúng ta chánh-nghiệp thiện lành thông dong .
- 15) Những kẻ khác sống trong tà mạng
Chúng ta sống chánh-mạng hiền hòa .
- 16) Kẻ khác có tinh tấn tà
Ta chánh-tinh-tấn trải qua như vậy .
- 17) Kẻ khác đây có tà-niệm dẫn
Chúng ta sẵn chánh-niệm đủ đầy .
- 18) Kẻ khác có tà định này
Ta có chánh-định thẳng ngay hành trì .
- 19) Kẻ khác thì có nhiều tà trí
Chúng ta có chánh-trí chỉ bày .
- 20) Họ có tà-giải-thoát đây
Ta chánh-giải-thoát, dứt ngay não phiền .
- 21) Bị hôn trầm thụy miên chi phối
Kẻ khác có thể rời triền miên
Chúng ta không hề phan duyên
Bị chi phối bởi thụy miên hôn trầm .
- 22) Kẻ khác có sẵn mầm trạo-hối
Chúng ta không trạo-hối , tâm an .
- 23) Kẻ khác nghi-hoặc lan man

- Ta diệt nghi-hoặc , mọi đàng không nghi .
- 24) Những kẻ khác tức thì phần nộ
Chúng ta không phần nộ mọi thời .
- 25) Kẻ khác oán hận ngút trời
Ta không oán hận , thanh thoi tâm hồn .
- 26) Những kẻ khác bòn chòn hư ngụy
Chúng ta không hư ngụy , an như .
- 27) Kẻ khác nã-hại chẳng trừ
Ta không nã hại , lòng từ xót thương .
- 28) Kẻ khác có thể thường tật-đố
Chúng ta không tật đố, ghét ganh .
- 29) Kẻ khác xan tham chẳng lành
Chúng ta không có tâm hành tham xan .
- 30) Kẻ khác có thể man trá cả
Chúng ta không man trá , dối gian .
- 31) Kẻ khác khi cuống sở sàng
Ta không khi cuống, mọi đàng an nhiên .
- 32) Những kẻ khác triền miên ngoan cố
Ta không thể ngoan cố , suy đồi .
- 33) Kẻ khác cấp tháo lời thôi
Ta không cấp tháo mọi thời mọi phương .
- 34) Kẻ khác có thể thường nan thuyết
Chúng ta biết, dễ nói mọi điều .
- 35) Họ là ác-hữu dữ nhiều
Ta là thiện-hữu, sớm chiều mến thương .
- 36) Kẻ khác có thể thường phóng-dật

- Chúng ta không phóng-dật phan duyên .
- 37) Kẻ khác bất tín liên miên
Tín tâm ta có , tâm liền thông dong .
- 38) Kẻ khác có thể không xấu hổ
Chúng ta có xấu hổ, quý tàm .
- 39) Họ không sợ hãi , cứ làm
Ta có sợ hãi, không làm tà gian .
- 40) Có thể kẻ khác toàn nghe ít
Chúng ta được lợi ích nghe nhiều .
- 41) Kẻ khác biếng nhác mọi điều
Ta siêng năng cả sớm chiều chẳng ngơi .
- 42) Những kẻ khác mọi thời thất niệm
Chúng ta an-trú-niệm thường thường .
- 43) Kẻ khác liệt tuệ , đáng thương
Ta thành tựu tuệ , thanh lương mọi điều .
- 44) Nhiễm thế tục ở nhiều kẻ khác
Chấp tri kiến lầm lạc thực hành
Tánh khó hành xả sẵn dành
Chúng ta luôn giữ tịnh thanh tâm mình
Sẽ không nhiễm vô minh thế tục
Không cố chấp tư kiến tà gian
Tánh dễ hành xả, hân hoan
Như vậy 'đoạn giảm' hoàn toàn thực thi .
- ***
- Này Chun-Đa ! Bởi vì nói tới
Sự khởi tâm sẽ lợi ích nhiều
Cho các thiện pháp mọi điều
Huống gì thân & khẩu nghiệp đều tỏ ra

Với tâm ý rất là hợp với .
 Do như vậy , này hỡi Chun-Đa !
 Những điều kẻ khác làm ra
 Tà nguy, bất thiện - trải qua bao lần
 Thì chúng ta khởi tâm thực hiện
 Những nghiệp thiện chân chánh, an lành .
 Như họ làm hại, sát sanh
 Ta không làm hại, sát sanh đọa trầm.
 Như thế là khởi tâm điều ấy .
 Cũng như vậy, ta hãy nêu lên
 Bốn mươi bốn mục nói trên
 Như ‘năm triền cái’ kẻ bên hoành hành
 Kẻ khác bị nó dành, chi phối
 Ta không bị chi phối cả năm,
 Cần phải như vậy khởi tâm .
 Hoặc những điều khác sai lầm bao nhiêu :
 Nhiệm thế tục ở nhiều kẻ khác
 Chấp trì kiến lầm lạc thực hành
 Tánh khó hành xả sẵn dành
 Chúng ta luôn giữ tịnh thanh tâm mình
 Sẽ không nhiễm vô minh thế tục
 Không cố chấp tư kiến tà gian
 Tánh dễ hành xả, hân hoan
 Cần phải như vậy sẵn sàng khởi tâm .
 – Này Chun-Đa ! Suy tầm giản lược :
 Giống con đường không được phẳng bằng
 Có con đường khác phẳng bằng
 Đó là đối trị , việc hằng xảy ra .
 Hoặc như là gập ghềnh bên nước
 Đối trị có bên nước phẳng bằng .
 Tương tự, phải nên biết rằng

Đối trị làm hại , phải bằng điều chi ?
 Đáp tức thì : sự không làm hại .
 Cũng như vậy , bốn bốn điều này
 Đã được nói đến trên đây
 Đều có đối trị thẳng ngay tức thời .
 Như với người nhiễm ô thế tục
 Hay cố chấp tư kiến nguy tà
 Tánh khó hành xả , chấp ta
 Có đối trị lại chính là như đây :
 Nhiễm thế tục không rày thực hiện
 Không cố chấp tư kiến chẳng lành
 Tánh dễ hành xả, sẵn dành
 Đó là đối trị thực hành trải qua .
 – Này Chun-Đa ! Như là được tả :
 Bất thiện pháp hướng hạ, chẳng lành
 Thiện pháp hướng thượng, tịnh thanh .
 Hướng thượng như kẻ không đành hại ai
 So với người chỉ hay làm hại .
 Hay với lại người chẳng sát sanh
 Hướng thượng so kẻ sát sanh .
 Không nhiễm thế tục, người lành ở đây,
 Không cố chấp vào ngay tư kiến
 Dễ hành xả, thực hiện thành thời ,
 Là hướng thượng đối với người
 Nhiễm ô thế tục , chấp thời cá nhân
 Tư kiến riêng , khó phần hành xả
 Là tất cả hướng thượng điều này .
 – Chun-Đa ! Suy nghĩ như vậy :
 Người tự rơi xuống bùn lầy lún sâu
 Có thể nào kéo lên người khác
 Do đi lạc rơi xuống bùn lầy ?

Đây là ý tưởng lầm sai
 Không thể có sự tình này xảy ra .
 Hay ví dụ như là người nợ
 Không rơi chỗ đầm lún bùn lầy
 Có thể cứu giúp được ngay
 Kéo người rơi xuống bùn lầy, thoát ra .
 – Này Chun-Đa ! Con người nặng nghiệp
 Không tự nhiếp phục mình mọi đàng
 Không được huấn luyện kỹ càng
 Không được giải thoát hoàn toàn quang vinh
 Mà có thể tự mình nhiếp phục
 Hoặc tiếp tục huấn luyện cho người
 Hoàn toàn giải thoát cho người
 Sự tình như vậy không đời nào đâu ! .
 Chỉ khi nào hoàn toàn giải thoát
 Nhiếp phục được , thành đạt luyện rèn
 Thì những người ấy mới nên
 Nhiếp phục, huấn luyện trên nền tảng đây
 Mới giải thoát đủ đầy người khác .
 – Này Chun-Đa ! Thấu đạt như vậy
 * Với người làm hại ở đây
 Sự không làm hại đưa ngay đến điều :
 Đạt mục tiêu hoàn toàn giải thoát .
 Hay với người tàn ác sát sanh
 Thì sự từ bỏ sát sanh
 Đưa đến giải thoát tịnh thanh hoàn toàn .
 * Nhiễm thế tục mọi đàng người nợ
 Không từ bỏ chấp kiến chằng lành
 Tánh khó hành xả sẵn đành
 Thì sự ngược lại tịnh thanh, dễ dàng
 Sẽ đưa đến hoàn toàn giải thoát .

Bốn mươi bốn điều khác cũng đồng
 Các bất-thiện-pháp chẳng mong
 Đối trị chân chánh thuộc trong pháp lành
 Sẽ đạt thành hoàn toàn giải thoát .
 – Này Chun-Đa ! Tổng quát vấn đề
 Ta đã giảng giải mọi bề
 Pháp môn “đoạn giảm” hay về “khởi tâm”
 Hoặc thậm thâm pháp môn “đối trị”
 Đã giảng kỹ “hướng thượng” pháp môn
 “Giải thoát hoàn toàn” pháp môn
 Những pháp cần phải bảo tồn, hành thâm .
 – Này Chun-Đa ! Trong tâm suy tưởng
 Những gì bậc Vô Thượng Đạo Sư
 Phải làm vì bởi lòng Từ
 Thương tưởng đệ tử ; cũng như thực hành
 Vì hạnh phúc chúng sanh, đệ tử
 Nên ta tự giảng giải thâm sâu
 Bất cứ những gốc cây nào
 Những nhà không tịnh ở đâu chẳng là .
 – Này Chun-Đa ! Hãy nên thiên-định
 Chớ phóng dật, tịch tịnh làm đầu
 Chớ có hối tiếc về sau
 Đây lời giáo huấn Ta trao các người ”.

Nghe Thế Tôn tùy thời giảng giải
 Vị Tôn-giả là Đại Chun-Đa
 Hoan hỷ, thâm cảm sâu xa
 Tín thọ lời của Phật Đà Thế Tôn .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

* * *

(Châm dứt Kinh ĐOẠN GIẢM - Sallekha Sutta)

9. Kinh CHÁNH TRI KIẾN (Sammàditthi sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn an trụ
Kỳ-Viên-Tự , Chê-Tá-Va-Na (1)

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka (1)

Tức Cấp-Cô-Độc (1) tín-gia cúng dường
(Sa-Vát-Thí – tên thường Xá Vệ) (1)
Đấng Thiện Thệ (2) Chánh Pháp hồng dương

Bấy giờ tại Hội Giảng Đường

“Tướng Quân Chánh Pháp”(3) tên thường chúng tri
Là Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Tá (3)

Tức ngài Xá-Lợi-Phất (3) trí hùng

Gọi các Tỷ Kheo tập trung :

– “Này các Hiền-giả ! Hãy cùng nghe đây !”.

– “Thưa Tôn-giả ! Xin Ngài giảng Pháp”.

Chư Tỷ Kheo vâng đáp lời ngài .

– “Chư Hiền ! Chánh Tri Kiến này

Được gọi như vậy, hiểu ngay thế nào ?

Thánh đệ-tử có vào Chánh kiến

Có tri kiến chánh trực thanh cao

(1) : Xem chú thích ở trang đầu Kinh “Tất cả các Lậu-hoặc”.

(2) : Thiện Thệ – Sugato : Một trong 10 danh hiệu được người đời xưng tụng Đức Phật .

(3) : Tôn-giả Sariputta – Xá-Lợi-Phất hay Xá-Lợi-Tử là vị Đại đệ tử của Đức Phật, bậc Trí Tuệ đệ nhất , thường được xưng tụng là “Tướng Quân Chánh Pháp”.

Lòng tin tuyệt đối Pháp mầu
Thành tựu diệu pháp, thế nào pháp đây ?

- “Kính xin ngài từ bi giảng giải
Chúng con từ xa lại, mong là
Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Ta
Giảng chúng con hiểu, trải qua thọ trì”.
- “Chư Hiền-giả ! Vậy thì hãy ráng
Nghe ta giảng để hiểu điều này”.
- “Thưa Tôn-giả ! Xin vâng ngài”.

Ngài Xá-Lợi-Phất nghiêm oai giảng rằng :
“Chư Hiền-giả ! Chánh chân phẩm hạnh

Khi vị Thánh đệ tử tuệ tri
Bất thiện ; kế tiếp điều chi ?

Tuệ tri về thiện , tuệ tri tiếp là
Căn bản thiện, hiểu qua tuần tự

Khi ấy Thánh đệ tử vị này

Có Chánh-tri-kiến đủ đầy

Tri kiến chánh trực, tràn đầy lòng tin .

Tin tuyệt đối và gìn giữ Pháp

Với diệu pháp, thành tựu thanh cao .

Chư Hiền ! Bất thiện thế nào ?

Căn bản bất thiện ra sao nghĩ vào ?

Căn bản thiện, thế nào là thiện ?

Chư Hiền-giả ! Bất thiện chẳng lành

Là sự trộm cắp, sát sanh

Hoặc là tà hạnh, sẵn dành dục tâm

Hoặc đọa trần vọng ngôn, ác khẩu

Hoặc hai lưỡi, nói xấu nói chơi

Tham, sân, tà kiến đồng thời

Đều là bất thiện, suy đòi xấu xa .

Chư Hiền-giả ! Sao là căn bản

Của bất thiện ? Ta giảng giải ngay :

Tham dục , sân và si này

Căn bản bất thiện , tạo ngay khổ sâu .

Chư Hiền-giả ! Thế nào là thiện ?

Là vĩnh viễn từ bỏ sát sanh

Không lấy vật không của mình

Từ bỏ tà hạnh vô minh dục tà

Bỏ nói láo cùng là ác khẩu

Bỏ hai lưỡi, nói xấu nói chơi

Không tham, sân, si đồng thời

Được gọi là thiện , thanh thoi từ hòa .

Chư Hiền-giả ! Sao là căn bản

Của thiện-nghiệp ? Ta giảng tức thì :

Không tham, không sân, không si

Là căn bản thiện , không gì quý hơn .

Chư Hiền-giả ! Chánh chơn phẩm hạnh

Khi nào Thánh đệ tử tuệ tri

Bất thiện ; căn bản là chi ?

Hiểu căn bản thiện , tuệ tri thiện này .

Và khi ấy, vị đây tỉnh thức

Đoạn trừ dứt các tham-tùy-miên

Tẩy sạch các sân-tùy-miên

Nhỏ gốc kiến mạn tùy-miên “Tôi là”,

Diệt điều tà vô minh tăm tối

Khiến Minh có cơ hội khởi lên

Diệt tận khổ đau hiện tiền

Có Chánh tri kiến đạt liền ở đây .

Có tri kiến thẳng ngay chánh trực

Có lòng tin Pháp thực tối đa

Thành tựu diệu pháp sâu xa

Vị Thánh đệ tử trải qua như vậy ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Lành thay pháp ấy !”

Các Tỷ Kheo cả thầy an hòa

Hoan hỷ, tín thọ sâu xa

Lời ngài Sa-Rí-Pút-Ta trình bày .

Rồi hỏi thêm với ngài Trí Cã :

– “ Thưa Tôn-giả ! Có pháp môn nào

Nhờ pháp môn ấy thanh cao

Vị Thánh đệ tử sẽ mau đạt rày

Có chánh kiến, thẳng ngay tri kiến

Lòng tin Pháp không chuyển lay gì

Thành tựu diệu pháp uy nghi ? ”.

– “ Chư Hiền ! Vị ấy tuệ tri như vậy :

Thức ăn này - tuệ tri tập khởi

Tuệ tri tới đoạn diệt thức ăn

Biết con đường diệt thức ăn

Thì chánh-tri-kiến sẽ dần có ngay .

Và có ngay tri kiến chánh trực

Có lòng tin Pháp thực tối đa

Thành tựu diệu pháp sâu xa .

Chư Hiền ! Như thế nào là thức ăn ?

Tập khởi của thức ăn hằng bữa ?

Đoạn diệt của thực phẩm ra sao ?

Con đường đoạn diệt thế nào ?

Chư Hiền ! Cần phải hiểu vào điều đây :

Thức ăn này có qua bốn loại

Khiến chúng sinh các loại đã sanh

Sẽ được an trú mạnh lành
 Hay các loài khác sẽ sanh, sẵn dành
 Được hỗ trợ cho sanh, mạnh giỏi .
 Thế nào là bốn loại thức ăn ?
 Tế , thô ‘đoàn-thực’ – và phần
 Xúc-thực , tư-niệm-thực , hằng kể ra
 Cùng thức-thực - trải qua bốn loại .
 Từ tập khởi của Ái lần phẳng
 Có tập khởi của thức ăn,
 Đoạn diệt của Ái có phần thức ăn ,
 Bát Thánh Đạo , đường hằng đưa tới
 Đoạn diệt với thực phẩm , là gì ?
 Chánh tri kiến , chánh tư duy
 Chánh ngữ, chánh nghiệp, duy trì mạng chân
 Chánh tinh tấn và phần chánh niệm
 Cùng chánh định ; tám điểm thanh cao .

Này chư Hiền-giả ! Nghĩ vào
 Vị Thánh đệ tử khi nào tuệ tri
 Về thức ăn , tuệ tri tập khởi
 Đoạn diệt bởi thức ăn , hiểu rành
 Con đường diệt thức ăn đưa tới
 Đoạn trừ với các tham-tùy-miên
 Tẩy sạch các sân-tùy-miên
 Nhỏ gốc kiến mạn tùy-miên “Tôi là”,
 Diệt điều tà vô minh tăm tối
 Khiến Minh có cơ hội khởi lên
 Diệt tận khổ đau hiện tiền
 Có Chánh tri kiến đạt liền ở đây .
 Có tri kiến thẳng ngay chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa

Thành tựu diệu pháp sâu xa
 Vị Thánh đệ tử trải qua như vậy ”.

- * Chư Hiền nay thỉnh cầu ta giảng
 Thêm pháp môn viên mãn, là chi ?
 Các vị hãy lắng nhớ ghi :
 Vị Thánh đệ tử tuệ tri nhắm vào
 Thế nào Khổ (1), thế nào tập khởi ?
 Khổ đoạn diệt do bởi thế nào ?
 Con đường diệt Khổ ra sao ?
- * Sanh, già là khổ , bệnh đau , từ trần
 Khổ còn phần sâu bi ưu não
 Cầu không được cũng tạo khổ nhiều (1).
 Tóm lại thủ uẩn năm điều
 Đều là khổ cả , sớm chiều trải qua .
- * Chư Hiền-giả ! Sao là tập khởi ?
 Chính là Ái (2) đưa tới tái-sinh
 Cùng khởi hỷ dục của mình
 Và tham hưởng đến tái sinh cõi phàm.
 Khởi hỷ dục và tham này khác
 Để tìm cầu hỷ lạc mọi nơi ,
 Tức là dục-ái , đồng thời
 Hữu-ái , phi-hữu-ái , khơi do tà .
 Chư Hiền-giả ! Gọi là tập khởi
 Của sự khổ nói tới ở đây .
- * Thế nào đoạn diệt Khổ (1) này ?

(1) : Bốn Chân Lý thâm diệu hay Tứ Diệu Đế (Cattu Ariyasacca)
 Khổ Đế (Dukkha), Tập Đế (Samudaya), Diệt Đế (Nirodha) và
 Đạo Đế (Ariyamagga) .

(2) : Ái hay Ái Dục : Tanhà – một trong Thập Nhị Nhân Duyên
 (Paticca samuppàda) .

Là sự đoạn diệt , đủ đầy ly tham
 Không dư tàn, lòng ham từ bỏ
 Sự quăng bỏ , giải thoát an tường
 Vô chấp khát ái thường thường .

* Để được diệt khổ , con đường ra sao ?

Là nói vào con đường Bát Chánh (1)
 Hay Thánh Đạo gồm có tám chi :
 Chánh tri kiến , chánh tư duy
 Chánh ngữ, chánh nghiệp, duy trì mạng chân
 Chánh tinh tấn và phần chánh niệm
 Cùng chánh định , tám điểm đáng tôn .

* Chư Hiền ! Nói thêm pháp môn :
 Khi Thánh đệ tử vẫn còn tuệ tri
 Về Già, Chết (2); tuệ tri tập khởi
 Của già chết , cùng với diệt đi
 Của sự già chết đến khi ,
 Con đường đưa đến diệt đi chết, già .
 Có chánh kiến cùng là chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực thâm sâu
 Thành tựu diệu pháp thanh cao .
 Chư Hiền ! Như vậy ra sao chết, già ?
 Thế nào là chết, già tập khởi ?
 Thế nào với đoạn diệt chết, già ?

(1) : *Bát Chánh Đạo hay Bát Thánh Đạo – Attha Ariyamagga* :
 Chánh Kiến hay chánh-tri-kiến (*Sammà Ditthi*) ; Chánh Tư
 Duy (*Sammà Samkappa*) ; Chánh Ngữ (*Sammà Vācā*) ; Chánh
 Nghiệp (*Sammà Kammanta*) ; Chánh Mạng (*Sammà Ājīva*) ;
 Chánh Tinh Tấn (*SammāVāyāma*) ; Chánh Niệm (*Sammā Sati*)
 Và Chánh Định (*Sammā Samādhi*) .

(2) : *Già - Chết hay Lão - Tử* : *Jarāmarana* – một trong Thập Nhị
 Nhân Duyên .

Đường nào đoạn diệt chết, già ?
 Mỗi loại nào hữu tình được hiểu :
 Sự già cả , suy yếu , rụng răng
 Mắt mờ, tóc bạc, da nhăn
 Tuổi thọ mòn mỏi , các căn hư dần .
 Nay chư Hiền ! Già cần là vậy,
 Còn sự Chết , việc ấy thế nào ?
 Hữu tình bất cứ giới nào
 Mệnh tận, mệnh một hay vào mệnh chung
 Sự hủy hoại , tận cùng tử biệt
 Hay được biết : các uẩn hủy đi,
 Vứt bỏ hình hài còn chi !
 Gọi đó là chết , chẳng nghi ngờ gì .

* Chư Hiền-giá ! Nay thì tiếp nữa
 Một pháp môn ta hứa giảng rành :
 Thánh đệ tử tuệ tri Sanh (1)
 Tuệ tri tập khởi của Sanh hình thành
 Sự đoạn diệt của Sanh ; hiểu biết
 Con đường đến đoạn diệt của Sanh
 Thế nào nói về sự Sanh ?
 Hữu tình bất cứ mỗi manh giới nào
 Và ra sao hữu tình mỗi loại
 Có sự Sanh , hiện khởi , ra đời ,
 Xuất hiện , hiện diện có nơi
 Tụ đắc các xứ , uẩn tôi hiện hành
 Như vậy gọi là Sanh, chính đó .
 Tập khởi Hữu đã có sẵn dành
 Về sự tập khởi của Sanh ,

(1) : *Sanh* : *Jāti* – một trong Thập Nhị Nhân Duyên .

Đoạn diệt của Hữu , có Sanh diệt trừ .
Đường Bát Chánh an như đưa tới
Đoạn diệt với sự Sanh đó rồi .

* Chư Hiền ! Nay thể theo lời
Thỉnh cầu ta giảng tiếp thời pháp môn
Thánh đệ tử Sa-môn nhờ đó
Chánh kiến có , chánh trực nhu hòa
Có lòng tin Pháp tối đa
Thành tựu diệu pháp thật là uy nghi .
Thánh đệ tử tuệ tri về Hữu (1)
Tập khởi Hữu , đoạn diệt Hữu đây
Con đường đoạn diệt Hữu này .
Có ba loại Hữu như vậy kể vô :
Dục & Sắc-hữu và Vô-sắc-hữu
Từ tập khởi của Thủ , thấy ngay
Có tập khởi của Hữu này
Đoạn diệt của Thủ , diệt rày Hữu đi ,
Và con đường Tám chi Thánh Đạo
Là rốt ráo đoạn diệt Hữu ngay .

* Chư Hiền ! Thêm pháp môn này
Khi Thánh đệ tử ngày ngày tuệ tri :
Thuộc về Thủ (2), tuệ tri tập khởi
Tuệ tri tới đoạn diệt Thủ này
Con đường đoạn diệt Thủ đây .
Có bốn loại Thủ như vậy kể ra :
Là Dục-thủ cùng là Kiến-thủ
Giới-cấm-thủ , Ngã-luận-thủ này

(1) & (2) : Hữu (Bhava) và Thủ (Upàdàna) – hai trong
Thập Nhị Nhân Duyên .

Tập khởi của Ái có ngay
Tập khởi của Thủ rõ bày ở đây
Từ đoạn diệt Ái rày có sẵn
Đoạn diệt Thủ , chắc chắn không sai ,
Con đường đoạn diệt Thủ này
Là Bát Thánh Đạo thẳng ngay nhiệm màu .

* Chư Hiền-giả ! Thế nào là Ái ? (1)
Sự tập khởi của Ái ra sao ?
Đoạn diệt của Ái thế nào ?
Con đường diệt Ái thanh cao là gì ?
Từ Ái này phát huy sáu loại :
Sắc & Thinh & Hương & Vị-ái , cùng là
Xúc-ái , Pháp-ái kể ra .
Tập khởi của Thọ , biết là ở đây
Có tập khởi như vậy của Ái
Đoạn diệt Thọ , có Ái diệt trừ
Con đường Bát Chánh an như
Đưa đến sự thể diệt trừ Ái đi .

* Chư Hiền-giả ! Nay thì ta giảng
Pháp môn khác viên mãn, là chi ?
Khi Thánh đệ tử tuệ tri
Về Thọ , tập khởi tuệ tri như vậy
Tuệ tri ngay diệt trừ của Thọ (2)
Và con đường diệt Thọ tức thì .
Chư Hiền-giả ! Thọ là chi ?
Thế nào tập khởi ? Diệt đi thế nào ?

(1) : Ái hay Ái Dục : Tanhà . (2) : Thọ : Vedanà ; gồm Thọ
Vui (Somanassa), Thọ Khổ (Domanassa) và Thọ Vô Ký
(Adukkhamasukha) – hai trong Thập Nhị Nhân Duyên .

Và con đường ra sao diệt Thọ ?
 Sáu loại Thọ được kể rõ rành :
 Thọ do nhãn-xúc mà sanh
 Thọ do nhĩ & tỷ-xúc sanh hình thành
 Thọ do thiệt-xúc sanh , thân-xúc
 Và ý-xúc – hai mục cũng sanh .
 Tập khởi của Xúc sẵn dành
 Tập khởi của Thọ đành rành ở trong .
 Đoạn diệt Xúc song song diệt Thọ
 Thánh Đạo có tất cả tám ngành
 Là đường đưa diệt Thọ nhanh .
 Chư Hiền ! Pháp ấy tự thành uy nghi .

Thánh đệ tử tuệ tri như vậy
 Về Già, Chết, Sanh đây, Hữu này,
 Thủ , Ái và Thọ cũng tày
 Khi Thánh đệ tử như vậy tuệ tri
 Về những gì trình bày ở trước
 Thì diệt được các tham-tùy-miên
 Tẩy sạch các sân-tùy-miên
 Nhỏ gốc kiến mạn tùy-miên “Tôi là”,
 Diệt điều tà vô minh tăm tối
 Khiến Minh có cơ hội khởi lên
 Diệt tận khổ đau hiện tiền
 Có Chánh tri kiến đạt liền ở đây .
 Có tri kiến thẳng ngay chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp sâu xa .

- * Vị Thánh đệ tử nhu hòa uy nghi
 Tuệ tri Xúc , tuệ tri tập khởi
 Tuệ tri tới đoạn diệt Xúc này

Con đường đoạn diệt Xúc đây
 Thì Chánh-tri-kiến đủ đầy có mau .
 Xúc (1) là sao ? Thế nào tập khởi ?
 Đoạn diệt với con đường thế nào ?
 Có sáu loại Xúc như sau :
 Nhãn & nhĩ & tỷ-xúc , tiếp vào thiệt & thân ,
 Và thứ sáu là phần ý-xúc
 Tập khởi Xúc có sẵn khur khur
 Tập khởi của Nhập đồng cư
 Đoạn diệt của Nhập , diệt trừ Xúc luôn ,
 Bát Thánh Đạo , con đường diệt Xúc .

- * Chư Hiền-giả ! Tiếp tục truy nguyên
 Điều khác cần phải hiểu liền
 Vị Thánh đệ tử mỗi giềng tuệ tri
 Về sáu Nhập , tuệ tri tập khởi
 Tuệ tri tới đoạn diệt Nhập (2) này
 Con đường đoạn diệt Nhập đây
 Thì Chánh-tri-kiến đủ đầy có mau .
 Nhập là sao ? Thế nào tập khởi ?
 Đoạn diệt với con đường thế nào ?
 Có sáu loại Nhập như sau :
 Nhãn & nhĩ & tỷ-xúc , tiếp vào thiệt & thân ,
 Và thứ sáu là phần ý-nhập
 Danh Sắc tập khởi vốn có trong
 Tập khởi của Nhập song song
 Đoạn diệt Danh Sắc , diệt xong Nhập này
 Bát Thánh Đạo đường đây diệt Nhập .
 * Chư Hiền-giả ! Đề cập nghiêm minh

(1) : Xúc : Phassa . (2) : Lục Căn hay Lục Nhập (Salāyatana)
 – hai trong Thập Nhị Nhân Duyên .

Pháp môn khác hiểu tận tình
 Vị Thánh đệ tử tự mình tuệ tri
 Về Danh Sắc (1), tuệ tri tập khởi
 Tuệ tri tới Danh Sắc diệt trừ
 Con đường Danh Sắc diệt trừ
 Có chánh-tri-kiến an như đủ đầy
 Có tri kiến thẳng ngay chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp sâu xa
 Chư Hiền ! Danh Sắc hiểu qua thế nào ?
 Sao tập khởi ? Ra sao đoạn diệt ?
 Đường nào diệt Danh Sắc cho nhanh ?
 Thọ , tưởng , tư , xúc phát sanh
 Cùng với tác ý – hình thành Danh ra .
 Bốn đại và Sắc do bốn đại
 Gọi là Sắc , điều ấy tạo thành
 Đây là Sắc , đây là Danh
 Gọi là Danh Sắc hiểu nhanh như vậy .
 Từ tập khởi ở đây của Thức
 Có tập khởi lập tức Sắc Danh
 Đoạn diệt Danh Sắc sẵn đành
 Đoạn diệt Danh Sắc đành rành ở đây
 Bát Thánh Đạo diệt ngay Danh Sắc .

* Chư Hiền-giả ! Chân thật nghĩ suy
 Pháp môn khác phải hành trì

(1) : Danh – Sắc : Nāma – Rūpa – một trong Thập Nhị Nhân Duyên . (Phát sinh cùng một lúc với Thức-tái-sinh . Trong cảnh Vô Sắc Giới (Arūpa) chỉ có Danh mà không có Sắc . Trong cảnh giới Vô Tướng Thiên (Asanna) chỉ có Sắc mà không có Danh . Trong Sắc Giới (Rūpa) và Dục Giới (Kāma) cả Danh và Sắc đồng phát sinh một lượt với Thức-tái-sinh .

Vị Thánh đệ tử đồng thì tuệ tri
 Thuộc về Thức , tuệ tri tập khởi
 Tuệ tri tới đoạn diệt Thức này
 Con đường đoạn diệt Thức (1) đây
 Thì chánh-tri-kiến hiện bày, lành thay !
 Có tri kiến thẳng ngay chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp sâu xa .
 Chư Hiền ! Như vậy Thức là ra sao ?
 Sao tập khởi ? Thế nào đoạn diệt ?
 Con đường nào đoạn diệt Thức liền ?
 Có sáu loại Thức hiện tiền
 Nhãn & nhĩ & tỷ-thức , tiếp liền thiết & thân
 Và thứ sáu là phân ý-thức
 Tập khởi Thức có sẵn khứ khứ
 Tập khởi của Hành đồng cư
 Đoạn diệt sáu Thức , diệt trừ Hành luôn .
 Bát Thánh Đạo con đường diệt Thức
 Tám con đường diệt Thức là gì ?
 Chánh tri kiến , chánh tư duy
 Chánh ngữ , chánh nghiệp , duy trì mạng chân
 Chánh tinh tấn và phần chánh niệm
 Cùng chánh định – tám điểm thanh cao .

(1) : Thức (Vinnana) hay Thức-tái-sinh (Patisandhi Vinnana)
 Gọi là Thức-tái-sinh vì thức ấy nối liền kiếp quá khứ với kiếp hiện tại . Chính đây là thức đầu tiên trong một kiếp sống của chúng sinh . Trong trường hợp là Người thì đây là thức đầu tiên của một chúng sinh khi bà mẹ thọ thai . Hiểu một cách chính xác, Thức – trong Thập Nhị Nhân Duyên là 19 loại Thức tái sinh được mô tả trong Vi Diệu Pháp (Abhidhamma) . Tất cả 32 loại tâm quả (vipāka citta) kinh nghiệm trong kiếp sống vừa qua cũng được hàm xúc trong danh từ này .

Vị Thánh đệ tử khi nào
 Tuệ tri về Thức trước sau như vậy
 Bát Thánh Đạo đường này ngay thẳng
 Đoạn trừ hẳn các tham-tùy-miên
 Tẩy sạch các sân-tùy-miên
 Nhỏ gốc kiến-mạn tùy-miên “Tôi là”.
 Diệt điều tà Vô minh tăm tối
 Khiến Minh có cơ hội khởi lên
 Diệt tận khổ đau hiện tiền
 Có chánh-tri-kiến đạt liền ở đây .

* Chư Hiền-giả ! Ta nay giảng kỹ
 Theo như lời các vị thỉnh cầu .
 Đủ đầy phẩm hạnh thanh cao
 Vị Thánh đệ tử khi nào tuệ tri
 Thuộc về Hành (1), tuệ tri tập khởi
 Tuệ tri tới đoạn diệt Hành đây
 Thì chánh-tri-kiến hiện bày, lành thay !
 Có tri kiến thẳng ngay chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp sâu xa .
 Chư Hiền ! Như vậy hành là ra sao ?
 Sao tập khởi ? Thế nào đoạn diệt ?

(1) : Hành : Samkhara . Là những tác ý (cetanà) thiện (kusala) hay bất thiện (akusala) và không lay chuyển (ànenja), tạo nghiệp (kamma) đưa đi tái sinh . Tác ý bất thiện nằm trong 12 loại Tâm Vương bất thiện . Tác ý thiện nằm trong 8 loại tâm lành (sobhana) và 5 loại tâm thiện trong Thiền Sắc giới (Rùpajhàna). Tác ý không lay chuyển nằm trong bốn loại tâm thiện trong Thiền Vô Sắc Giới (Arùpajhàna) . Trong Ngũ Uẩn, Hành – samkhara là danh từ gọi chung 50 trong 52 Tâm Sở . Hai tâm sở còn lại là Thọ và Tưởng . Là một trong Thập Nhị Nhân Duyên .

Con đường nào đoạn diệt hành nhanh ?
 Có ba loại hành hình thành
 Thân & ngữ-hành với tâm-hành đình ninh .
 Từ tập khởi vô minh dẫn tới
 Có tập khởi của hành song song ,
 Đoạn diệt vô minh cũng đồng
 Có đoạn diệt của hành trong đàn rành .
 Bát Thánh Đạo diệt hành lập tức .

Chư Hiền-giả ! Phải thực nghiêm minh
 Pháp môn khác hiểu tận tình
 Vị Thánh đệ tử tự mình tuệ tri
 Về Vô Minh (1), tuệ tri tập khởi
 Tuệ tri tới đoạn diệt vô minh
 Con đường đoạn diệt vô minh
 Thì chánh-tri-kiến của mình có ngay
 Và có ngay tri kiến chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp cao minh .
 Chư Hiền ! Phải hiểu vô minh thế nào ?
 Tập khởi và thế nào đoạn diệt ?
 Con đường diệt vô minh ra sao ? .
 Sự không tuệ tri thế nào
 Về Khổ & Tập & Diệt Đế sâu tinh tường
 Không tuệ tri Con đường diệt Khổ
 Chư Hiền-giả ! Gọi đó vô minh

(1) : Vô Minh : Avijjà – một trong Thập Nhị Nhân Duyên . Tức không nhận thức chân lý về khổ đau, nguồn gốc của khổ đau, sự chấm dứt khổ đau và con đường dẫn đến sự chấm dứt khổ đau – là nguyên nhân chính làm động lực thúc đẩy, chuyển động bánh xe đời sống .

Tập khởi *lậu-hoặc* thành hình
 Đã có tập khởi *vô minh* đồng thời .
 Tù đoạn diệt tức thời *lậu-hoặc*
 Đã có mặt đoạn diệt *vô minh* .
 Con đường Thánh Đạo tám ngành
 Đưa đến đoạn diệt *vô minh* tức thời .

Chư Hiền-giả ! Theo lời câu thỉnh
 Ta giảng thêm thanh tịnh pháp môn :
 Khi Thánh đệ tử Sa-môn
 Tuệ tri *lậu-hoặc* (1) ẩn tồn là chi
 Rồi tuệ tri tập khởi *lậu-hoặc*
 Sự đoạn diệt *lậu-hoặc* tức thì
 Con đường đoạn diệt , tuệ tri
 Thì vị ấy có chánh-tri-kiến liền
 Có tri kiến hiện tiền chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp sâu xa .
 Chư Hiền ! Như thế nào là điều đây ?
Lậu-hoặc này thế nào ? Tập khởi ?
 Đoạn diệt với *lậu-hoặc* thế nào ?
 Con đường đoạn diệt ra sao ?
 Ba thứ *lậu-hoặc* trước sau, đó là :
 Dục-lậu này cùng là hữu-lậu
 Vô-minh-lậu tùy dịp phát sinh .
 Từ tập khởi của *vô minh*
 Tập khởi *lậu-hoặc* đồng tình có ngay .
 Đoạn diệt rày *vô minh* có sẵn
 Đoạn diệt của *lậu-hoặc* điều đây .
 Bát Thánh Đạo, con đường này

(1) : Xem bài “Tất cả các *Lậu-hoặc*” – Sabbàsa – trang 015 .

Đoạn diệt *lậu-hoặc* ấy ngay tức thì :
 Chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ
 Chánh nghiệp, chánh mạng giữ tịnh thanh
 Chánh tinh tấn, chánh niệm lành
 Cùng với chánh định , thực hành nghiêm uy .
 Khi tuệ tri *lậu-hoặc* như vậy
 Rồi vị ấy tập khởi tuệ tri
 Đoạn diệt *lậu-hoặc* tuệ tri
 Con đường đoạn diệt tuệ tri như vậy .
 Thánh đệ tử vị này trừ diệt
 Cả chi tiết các tham-tùy-miên
 Tẩy sạch các sân-tùy-miên
 Nhổ gốc kiến-mạn tùy-miên “Tôi là”
 Diệt điều tà vô minh tăm tối
 Khiến Minh có cơ hội khởi lên
 Diệt tận khổ đau hiện tiền
 Có chánh-tri-kiến đạt liền ở đây .
 Và có ngay tri kiến chánh trực
 Có lòng tin Pháp thực tối đa
 Thành tựu diệu pháp sâu xa .
 (Các pháp môn ấy thật là diệu siêu)

Nghe những điều do vì Tôn Giả
 Ngài Sa-Ri-Pút-Tá thuyết ra
 Chư Tăng hoan hỷ an hòa
 Tín thọ lời giảng , trải qua hành trì .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(Châm dứt Kinh CHÁNH TRI KIẾN – Sammàditthi)

10. Kinh NIỆM XỨ (Satipatthàna-sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ, Thế Tôn trú ngụ
Tại Câu Lâu – Ku-Rú (1) cũng là
Thành Kam-Ma-Sá-Tham-Ma (2)

(Tức là đô thị Kiềm-Ma-Sắt-Đàm)

Đức Kiều-Đàm (3) Thế Tôn Đại Giác
Triệu tập các Phích-Khú (Tỷ Kheo) (4)

Ngài gọi : “ Này các Tỷ Kheo ! ”

Các vị Phích-Khú vâng theo tức thời ,
Rồi lắng nghe những lời của Phật :

– “ Các Tỷ Kheo ! Duy nhất con đường
Đưa đến thanh tịnh vô lượng
Đưa chúng sinh vượt sầu thương ngập tràn
Diệt khổ ưu , khóc than, uất ức
Diệt khổ thân, trừ dứt khổ tâm
Chứng ngộ Niết Bàn cao thâm
Bốn Niệm Xứ ấy, phải cần hiểu ngay :

Vị Tỷ Kheo ở đây tu tập

* Phải như thật “ Quán Thân trên thân ”

Chánh niệm, tỉnh giác, tinh cần

Tham ưu chế ngự, muôn phần tịnh yên .

(1) : Xứ Kuru (Câu-Lâu) .

(2) : Đô thị Kammàssadhamma (Kiềm-ma-sắt-đàm) .

(3) : Đức Phật thuộc giòng Thích-Ca (Sakya), họ Ngài là
Gotama (Cồ-Đàm hay Kiều-Đàm) .

(4) : Bhikkhu (Tỷ-Khưu hay Tỷ-Kheo , nghĩa là Khất sĩ) .

* Rời đến Quán Thọ trên các thọ
Luôn tỉnh giác và có tinh cần
Chế ngự tham ưu tự thân .

* Quán Tâm trên chính tâm , cần nhiệt tâm
Luôn tỉnh giác và thâm chánh niệm
Để chế ngự, dứt điếm ưu tham .

* Quán Pháp trên các pháp trần
Chánh niệm, tỉnh giác, tinh cần, nhiệt tâm
Để chế ngự ưu tham các thứ .
Đó là Bốn Niệm Xứ cần theo .

Hãy nghe , này các Tỷ Kheo !
Thế nào là quán thân đều trên thân ?

Các Tỷ Kheo ! Tinh cần Phích-Khú
Đến khu rừng, đại thụ, nghĩa trang
Hay ngôi nhà trống bỏ hoang
Kiết già ngồi thẳng lưng, an trú liền
Tâm chánh niệm, hoàn toàn tỉnh giác
Trong giây lát, biết tự thở vào (1)
Tỉnh giác thở ra thế nào (1)
Cũng đều nhận biết đầu đuôi, tuệ tri .
Vớ tuệ tri, biết mình đang thở

* Kinh NIỆM XỨ (Satipatthàna-sutta) có 4 đề mục quán niệm
(anupassanà) :

- Quán Thân (bất tịnh) hay Niệm Thân (Kàyànupassanà) .

- Quán Thọ (thị khổ) hay Niệm Thọ (Vedànupassanà) .

- Quán Tâm (vô thường) hay Niệm Tâm (Cittànupassanà) .

- Quán Pháp (vô ngã) hay Niệm Pháp (Dhammànupassanà) .

(1) : Niệm hơi thở (Ànàpànasati) :

- Chứng nghiệm trọn vẹn tiến trình của hơi thở (sabakàyapatisam-
vedi) . – Làm lắng dịu tiến trình của hơi thở (passambhayam
kàyasamkhàram) .

Đang thở vào , đang thở ra đây
 Thở vào ngắn , thở vào dài
 Thở ra ngắn , thở ra dài – lằng lằng .
 Tập “ cảm giác toàn thân ” tôi thở
 Tôi thở vào , tôi thở trở ra
 Vị ấy tập thở vào , ra
 “ Thân hành an tịnh ” thở ra, thở vào .
 Các Tỷ Kheo ! Như sau thí dụ :
 Người thợ quay & đệ tử thợ quay
 Tuệ tri thiện xảo đủ đầy
 Quay dài, quay ngắn biết ngay tức thì
 Khi quay dài hay khi quay ngắn
 Biết chắc chắn dài, ngắn lúc này .
 Cũng vậy, Tỷ Kheo biết ngay
 Nhờ tuệ tri, biết thở dài & ngắn đây
 Hay biết rày : thở vào & ra khác
 Thở ra & vào ‘ cảm giác toàn thân ’ .
 Vị ấy thực tập lần lần
 ‘ Thân hành an tịnh ’ thở dần vào & ra .
 Vị ấy sống quán ra thân ấy
 Trên nội thân hay trải ngoại thân
 Hay cả nội thân & ngoại thân
 Quán tánh sinh khởi (1) trên thân, mọi phần
 Hay quán tánh trên thân tận diệt (2)
 Hoặc quán tánh sanh & diệt thân đây .
 An trú chánh niệm như vậy :
 “ Có thân đây ”, hy vọng ngay hướng về

(1) : Quán niệm bản chất (pháp) sinh khởi (samudayadhamma).

(2) : Quán niệm bản chất (pháp) hoại diệt (vayadhamma).

Về chánh niệm và về chánh trí
 Không nương ý, không chấp trước nơi
 Mọi vật gì ở trên đời .
 Tỷ Kheo như vậy quán thời trên thân .
 Các Tỷ Kheo ! Tinh cần Phích-Khú
 Khi bước đi, biết đủ : Tôi đi (1)
 Hay khi đứng, ngồi, nằm - thì
 Tuệ tri biết rõ hành vi mình làm .
 Quán thân trên nội thân , tự thấy
 Hay vị ấy quán trên ngoại thân
 Hay cả nội thân, ngoại thân
 Quán tánh sinh khởi trên thân, mọi phần
 Hay quán tánh trên thân tận diệt
 Hoặc quán tánh sanh & diệt thân đây .
 An trú chánh niệm như vậy :
 “ Có thân đây ”, hy vọng ngay hướng về
 Về chánh niệm và về chánh trí
 Không nương ý, không chấp trước nơi
 Mọi vật gì ở trên đời .
 Tỷ Kheo như vậy quán thời trên thân .
 Các Tỷ Kheo ! Bước chân lui, tới
 Vị Phích-Khú nhờ bởi tuệ tri
 Biết rõ là mình đang đi (2)
 Khi tay co duỗi , tuệ tri làm gì
 Khi mang bát, mặc y, ăn, uống
 Ném, nhai, nuốt hay muốn vệ sinh
 Nằm, ngồi, đi, đứng, nghe, nhìn (2)
 Tất cả hành động của mình biết ngay .

(1) : Quán niệm các oai nghi của Thân (Iriyàpatha).

(2) : Quán niệm sự hay biết (Catusampajannà).

Sống quán thân như vậy an tĩnh
 Là quán thân trên chính nội thân
 Hay quán thân trên ngoại thân
 Hay quán cả nội & ngoại thân, hai phần
 Sống quán tánh trên thân sanh & diệt
 “ Có thân đây ”, tự biết điều này
 An trú chánh niệm như vậy
 Hy vọng hướng đến thẳng ngay một bề
 Về chánh niệm và về chánh trí
 Không nương ý, chấp trước vật gì .
 Quán thân trên thân tức thì
 Tỷ Kheo vị ấy tuệ tri rõ liền .

Các Tỷ Kheo ! Cần chuyên Phích-Khú
 Quán sát thân đầy đủ mọi phần
 Từ đỉnh đầu tới bàn chân
 Lớp da bao bọc vô ngần uế dơ (1)
 Vật bất tịnh chực chờ bài tiết
 Tóc, lông, móng, răng, thịt, gân, da
 Xương, thận, tủy, phổi, ruột già
 Tim, gan, lá lách, máu và mồ hôi
 Hoành cách mô và rời đàm, mật
 Mỡ, nước mắt, nước miếng, mủ, phân
 Ruột non, nước tiểu .. vân..vân ..

* Giống như bao lớn là thân thể này
 Hai đầu trống , đưng đầy thứ có :
 Gạo, lúa, mè, đậu đỏ, đậu xanh .
 Một người đôi mắt tinh anh
 Trút bao quan sát, thấy nhanh mọi bề :

(1) : Quán tướng tính cách ô trược của Thân
 (Patikkulamamasikàra) .

Đây hạt lúa, gạo, mè và đậu .
 Cũng như vậy, hiểu thấu thân này
 Tỷ Kheo vị ấy thấy ngay
 Băm hai thê trước chất đây trong thân .
 Vật uế trước muôn phần đáng chán
 Vị ấy quán thân trên nội thân
 Hay quán thân trên ngoại thân
 Hoặc sống quán nội & ngoại thân, hai phần .
 Sống quán tánh trên thân sinh & diệt ,
 “ Có thân đây ”, tự biết điều này
 An trú chánh niệm như vậy
 Hy vọng hướng đến thẳng ngay một bề
 Về chánh niệm và về chánh trí
 Không nương ý, chấp trước vật gì
 Quán thân trên thân tức thì
 Tỷ Kheo vị ấy tuệ tri rõ liền .

Các Tỷ Kheo ! Cần chuyên Phích-Khú
 Quán thân này về đủ hạn phần :
 Tứ đại (1) chất chứa trong thân
 Địa đại, thủy đại và phân hỏa, phong
 Cả chi tiết ngoài trong tứ đại .
 Như hình thái của thí dụ đây :
 Một đồ tế thiện xảo này
 Giết bò, ngòi cắt chia ngay giữa đường
 Phân biệt xương, thịt, da ... các thứ .
 Cũng như vậy, Phích-Khú vị này
 Quán sát về thân mình đây
 Đất, nước, lửa, gió (1), rõ ngay mọi bề

(1) : Quán tướng về Tứ Đại (Catudhātumanasikàra) gồm
 Đất, Nước, Lửa, Gió (Pathavi , Àpo , Tejo , Vāya) .

Về vị trí và về sắp đặt
 Phần tứ đại có mặt trong thân
 Hỏa đại , phong đại xoay vần
 Địa đại, thủy đại – quán thân như vậy .
 Các Tỷ Kheo ! Trình bày điếm khác
 Vị Phích-Khú quan sát thân ma (1)
 Quãng bỏ nghĩa địa , rừng xa
 Một ngày, cho đến hai, ba, bốn ngày
 Thi thể này trưng phòng xanh xám
 Rồi rả nát, giòi bám, thối tha .
 Tỷ Kheo quán thân ấy ra :
 “ Thân này tánh chất chính là như đây ,
 Bản tánh là như vậy, chẳng khác
 Không vượt thoát khỏi tánh chất đây ”.
 Như vậy, Tỷ Kheo vị này
 Dùng tử-thi-quán nhiều ngày, nghiệm ra
 Vị ấy sống quán qua thân ấy
 Trên nội thân hay trải ngoại thân
 Hay cả nội thân, ngoại thân
 Quán tánh sinh khởi trên thân mọi phần
 Hay quán tánh trên thân tận diệt
 Hoặc quán tánh sinh & diệt thân đây .
 An trú chánh niệm như vậy :
 ‘ Có thân đây ’, hy vọng ngay hướng về
 Về chánh niệm và về chánh trí
 Không nương ý, không chấp trước nơi
 Mọi vật gì ở trên đời
 Tỷ Kheo như vậy quán thời trên thân .
 Các Tỷ Kheo ! Tinh cần Phích-Khú

(1) : Quán tưởng chín loại tử thi (Navasivathikàpabba) .

Quán đầy đủ diễn biến tử thi
 Quãng bỏ nghĩa địa - nhị tỳ
 Bị kên kên, quạ ... tức thì xé ăn
 Hay điều hâu, giả can, chó đói
 Loài côn trùng các loại rĩa qua
 Tỷ Kheo quán thân ấy ra :
 Thân này tánh chất chúng là như đây
 Bản chất là như vậy, chẳng khác
 Không vượt thoát khỏi tánh chất này .
 Nay các Tỷ Kheo ! Ở đây
 Một quán tưởng khác trình bày tiếp theo :
 Vị Tỷ Kheo vẫn thường quán sát
 Về diễn tiến của các tử thi
 Quãng bỏ nghĩa địa - nhị tỳ
 Đã bị muôn thú tức thì xé ăn
 Xương còn gân nên còn liên kết
 Còn dính máu nhưng hết thịt rồi
 Hay còn dính thịt ít thôi
 Hoặc không còn máu, thịt nơi thân này.
 Nhiều tử thi lâu ngày đã chết
 Bộ xương không liên kết với nhau
 Rải rác xương chân, xương đầu
 Xương hông, xương sống, sọ đầu, xương tay
 Xương bả vai hay xương bắp vế
 Bàn tay, chân còn để đốt xương .
 Tỷ Kheo quan sát, thấy tường :
 Thân này tánh chất chúng thường như đây
 Bản chất là như vậy, chẳng khác
 Không vượt thoát khỏi tánh chất này .
 Nay các Tỷ Kheo ! Ở đây

Một quán tưởng khác trình bày tiếp theo :
 Vị Tỷ Kheo vẫn thường quán sát
 Về diễn tiến của các tử thi
 Quãng bỏ nghĩa địa - nhị tỳ
 Chỉ toàn xương trắng, còn gì nữa đâu !
 Đồng xương khô trắng màu vỏ ốc
 Trải nhiều năm xám mốc, mục xương
 Tỷ Kheo quán sát, thấy tường :
 Thân này tánh chất chúng thường như đây
 Bản chất là như vậy, chẳng khác
 Không vượt thoát khỏi tánh chất đây .
 Như vậy, Tỷ Kheo vị này
 Dùng tử-thi-quán nhiều ngày, nghiệm ra ,
 Vị ấy sống quán qua thân ấy
 Trên nội thân hay trải ngoại thân
 Hay cả nội thân, ngoại thân
 Quán tánh sinh khởi trên thân mọi phần
 Hay quán tánh trên thân tận diệt
 Hoặc quán tánh sinh & diệt thân đây .
 An trú chánh niệm như vậy :
 ‘ Có thân đây ’, hy vọng ngay hướng về
 Về chánh niệm và về chánh trí
 Không nương ý, không chấp trước nơi
 Mọi vật gì ở trên đời
 Tỷ Kheo như vậy quán thời trên thân .

Các Tỷ Kheo ! Tinh cần Phích-Khú
 “ Quán Thọ trên các thọ ” thế nào ?
 Ở đây , khi cảm thọ vào
 Lạc thọ , cảm giác ra sao , biết là :
 “ Tôi cảm giác đây là lạc thọ ”,

Hay cảm giác khổ thọ , biết ngay :
 “ Tôi cảm giác khổ thọ đây ”.
 Bất khổ bất lạc thọ này đến nơi
 “ Bất khổ & lạc thọ , thời tôi có ”.
 Khi cảm giác lạc thọ thuộc về
 Vật chất ; thì biết một bề :
 “ Lạc thọ vật chất ”(1), vẫn đề biết ngay .
 Hay : “ Lạc thọ tôi nay cảm giác
 Không thuộc về vật chất ”(2), rõ thông .
 Cảm giác khổ thọ cũng đồng
 Thuộc về vật chất hay không thuộc về
 Đều biết rõ mọi bề cảm giác
 Hay Bất khổ bất lạc thọ đồng
 Thuộc về vật chất hay không
 Biết rằng : “ Tôi cảm giác ... ” trong loại nào .
 Vậy nói vào Tỷ Kheo vị đó
 Quán thọ trên nội thọ cần chuyên
 Quán thọ trên ngoại thọ liền
 Hay quán nội & ngoại thọ lên tức thì
 Tánh sinh khởi quán trên các thọ
 Tánh diệt tận các thọ quán ngay
 Hay quán sinh & diệt thọ này
 “ Có thọ đây ”, an trú ngay niệm lành
 Với hy vọng hướng nhanh chánh trí
 Và chánh niệm . Rồi vị Tỷ Kheo
 Sống không chấp trước, không theo
 Một vật gì đó dính đeo trên đời .

(1) : Thọ lạc , thọ khổ hay thọ vô ký (không khổ không lạc)
 hay Thọ trần tục (thuộc về vật chất : Sàmisa) .

(2) : Thọ phi trần tục (không thuộc về vật chất : Niràmisa) .

Các Tỷ Kheo ! Vậy thời vị đó
Quán Thọ trên các thọ như vậy .

Thế nào Phích-Khú vị này
Quán Tâm nghiêm cẩn và rày nhận chân :
Tâm có tham biết rằng tham đó (1)
Tâm không tham biết rõ không tham
Tâm sân hay không sân tâm
Tâm si hay chẳng si lâm , biết ngay
Tâm tham nhiếp, biết rày tham nhiếp
Tâm tán loạn, biết kịp tâm này
Tâm quảng đại cũng biết rày
Tâm không quảng đại, biết ngay không làm .

Tâm hữu hạn hay tâm vô thượng
Tâm có định , tâm chẳng định xong
Với tâm giải thoát hay không
Tất cả tâm ấy thầy đồng biết ngay .
Tỷ Kheo quán đủ đầy tâm ấy
Trên nội tâm hay trải ngoại tâm
Hay cả nội tâm & ngoại tâm
Quán tánh sinh khởi trên tâm mọi phần
Hay quán tánh trên tâm tận diệt
Hoặc quán tánh sinh & diệt tâm đây ,
An trú chánh niệm như vậy :
“ Có tâm đây ”, hy vọng ngay hướng về
Về chánh niệm và về chánh trí

(1) : Niệm Tâm : Tham (ràga), sân (dosa), si (moha), loạn động (vikhitta), quảng đại (phát triển cao thượng : mahaggata), không quảng đại (amahaggata), hữu hạn (sanuttara), tâm vô thượng (anuttara), tâm định (samàhita), không định (asamàhita), tâm giải thoát (vimutta), không giải thoát (avimutta) .

Không nương ý, không chấp trước nơi
Mọi vật gì ở trên đời
Tỷ Kheo như vậy quán thời trên tâm .

Các Tỷ Kheo ! Hành thâm đầy đủ
Vị Phích-Khú quán pháp ra sao ?
‘ Quán pháp trên các pháp ’ nào ?
Vị ấy quán pháp đối vào tự thân
Năm triền cái : Hận sân, tham dục (1)
Trạo hối hoặc hôn trầm thụy miên
Hoài nghi, ngờ vực tiếp liền
‘ Quán pháp trên các pháp ’ chuyên hằng ngày .
Các Tỷ Kheo ! Biết ngay thẳng thức

- * Từ nội tâm Tham dục nổi lên
Tuệ tri, vị ấy biết liền :
‘ Tôi có tham dục dấy lên trong lòng ’
Không tham dục cũng đồng nhận biết .
- Dục chưa sinh nay thiết đang sinh ,
– Còn với tham dục đã sinh
Nay được đoạn diệt, tự mình biết ngay ,
– Với tham dục đã rày đoạn diệt
Không sinh nữa, cũng biết rõ ràng .
- * Nội tâm Sân hận ngập tràn
Biết liền : ‘ Tôi có sân đang trong lòng ’
Hay ‘ Nội tâm tôi không sân hận ’
– Chưa sân hận, nay nó đang sinh ,
– Và với sân hận đã sinh

(1) : Năm Triền Cái (Nivarana) : Tham dục (kàmacchanda), Sân hay oán ghét (vyàpàda), Hôn trầm thụy miên hay dã dượi (thina-middha), Trạo hối (trạo cử hay phóng dật lo âu): uddhacca kukkuccha , Hoài nghi (vicikicchà) .

- Nay được đoạn diệt, tự mình biết ngay ,
- Với sân hận đã rày đoạn diệt
Không sinh nữa, cũng biết rõ liền .
- * Nội tâm hôn trầm thụy miên
Tuệ tri nhận biết : ‘Hiện tiền nội tâm
Đang hôn trầm thụy miên - ngủ gục .
Biết rõ lúc không có hôn trầm .
Hay là biết rõ nội tâm
- Chưa sinh, nay khởi hôn trầm thụy miên ,
 - Hoặc đã sinh nay liền đoạn diệt ,
 - Đã đoạn diệt, sau sẽ không sinh .
- Vị ấy tuệ tri tự mình
Biết rõ diễn biến phát sinh trong lòng .
- * Hay nội tâm bên trong Trạo hối
Tuệ tri rằng : ‘ Trạo hối trong tôi ’ ,
‘ Không có trạo hối trong tôi ’
Những điều như thế tức thời tuệ tri .
- Chưa trạo hối, nay thì sinh khởi ,
 - Đã sinh khởi, nay đoạn diệt rồi ,
 - Trạo hối đã đoạn diệt rồi
- Sẽ không sinh khởi ở thời tương lai .
- * Nội tâm này có Nghi , biết chắc :
‘ Nội tâm tôi quả thật có nghi ’ ,
‘ Nội tâm tôi không có nghi ’ ,
- Nghi chưa sinh khởi, nay thì sinh nhanh ,
 - Nghi đã sanh, đến nay đoạn diệt ,
 - Nghi đã diệt, tương lai không sinh .
- Vị ấy tuệ tri tự mình
Biết rõ diễn biến phát sinh trong lòng .
Vị Tỷ Kheo tâm trong an lạc

- Quán pháp trên nội pháp hằng ngày
Quán pháp các ngoại pháp đây
Hay quán nội & ngoại pháp này có nên .
- Quán tánh sinh khởi trên các pháp
Quán tánh diệt tận pháp có đây
Hay quán sinh & diệt pháp này
‘ Đang có những pháp ở đây ’ - tỏ bày
Sống an trú như vậy chánh niệm
Với hy vọng hướng kiếm dễ dàng
Chánh niệm, chánh trí nghiêm trang
Không nương tựa, không chấp toàn vật chi .
- Các Tỷ Kheo ! Vậy thì Phích-Khú
Sống quán pháp đầy đủ, suy tầm
Đối với Triền Cái có năm :
Tham dục, trạo cử, hôn trầm, sân, nghi .
- Các Tỷ Kheo ! Hướng đi tiếp nữa
Vị Phích-Khú chỉnh sửa tự tâm
Đối với Thủ Uẩn có năm (1)
Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức - nhằm quán nên
Sống thường quán pháp trên các pháp
Đối với các Thủ uẩn làm nền
Thế nào là việc nói trên ?
Tỷ Kheo suy nghĩ đến liền : ‘ Sắc đây ! ’
‘ Đây sắc sinh và đây sắc diệt ’ ,
‘ Đây là Thọ - thọ diệt, thọ sinh ’ ,
‘ Đây là Tưởng - tưởng diệt & sinh ’
‘ Đây Hành - hành diệt, hành sinh ’ quá trình ,

(1) : Năm Thủ Uẩn (Upàdānakkhandha) gồm :
Sắc (rūpa), Thọ (vedanā), Tưởng (sannā), Hành
(sankhārā), Thức (vinnāna) .

‘ Đây là Thức - thức sinh, thức diệt ’.
 Vị ấy biết quán pháp cần chuyên
 Trên các nội & ngoại pháp riêng
 Hay cả nội, ngoại pháp liền quán ra .
 Sống quán tánh pháp qua sinh khởi
 Quán tánh tới diệt tận pháp đây
 Hay sống quán tánh cả hai
 Sinh khởi & diệt tận pháp này, quán ngay .

‘ Có những pháp ở đây ’ – Phích-Khú
 Sống an trú, chánh niệm như vậy
 Với hy vọng hướng đến ngay
 Chánh trí, chánh niệm – không rày tựa nương
 Không chấp trước mọi đường thế sự
 Vị Phích-Khú quán pháp đủ đầy .
 Quán pháp trên các pháp này
 Đối với Thủ Uẩn hằng ngày tiếp giao .

Các Tỷ Kheo ! Nói vào điểm khác
 Tỷ Kheo sống quán pháp hằng ngày
 Với sáu Nội & Ngoại Xứ đây : (1)
 Quán pháp trên các pháp này ra sao ?

Các Tỷ Kheo ! Biết vào điều thật
 Về đôi Mắt & các Sắc đương thì
 Do duyên hai pháp đồng qui
 Kiết sử sinh khởi, tuệ tri tự mình .
 – Với kiết sử chưa sinh - sinh khởi ,
 – Kiết sử sinh - nay tới diệt ngay ,

(1) : Sáu Nội và Ngoại Xứ (Salàyatana) : do sáu Căn và sáu
 Trần duyên hợp : mắt với sắc , tai với tiếng , mũi với hương,
 lưỡi với vị , thân với xúc chạm , (tâm) ý với các đối tượng
 của tâm (pháp) .

– Kiết sử đã được diệt đây
 Sẽ không sinh khởi ; vị này tuệ tri .
 Cũng như vậy, tuệ tri các loại :
 Tai với Tiếng , Mũi lại với Hương ,
 Lưỡi duyên với Vị tinh tường ,
 Ý duyên với Pháp , Xúc thương với Thân .
 Hai pháp cần có duyên nối kết
 Nên vị ấy nhận biết, tuệ tri
 – Kiết sử sinh khởi tức thì ,
 – Đã được đoạn diệt sau kỳ khởi xong ,
 – Đã đoạn diệt và không sinh nữa .
 Vị Tỷ Kheo hằng bữa tuệ tri
 Trên các nội & ngoại pháp tri
 Hay cả nội, ngoại pháp thì quán ra
 Sống quán tánh pháp qua sinh khởi
 Quán tánh tới diệt tận pháp đây
 Hay sống quán tánh cả hai
 Sinh khởi & diệt tận pháp này, quán ngay .
 ‘ Có những pháp ở đây ’ – Phích-Khú
 Sống an trú, chánh niệm như vậy
 Với hy vọng hướng đến ngay
 Chánh trí, chánh niệm – không rày tựa nương
 Không chấp trước mọi đường thế sự
 Vị Phích-Khú quán pháp đủ đầy .
 Quán pháp trên các pháp này
 Sáu Nội Ngoại Xứ hằng ngày tiếp giao .

Các Tỷ Kheo ! Nói vào điểm khác
 Tỷ Kheo sống quán pháp hằng ngày
 Với Bảy Giác Chi * pháp đây

(*) : Xem chú thích trang kế .

Quán pháp trên các pháp này ra sao ?
 Vị Tỷ Kheo biết vào một điểm
 * Nội tâm mình có Niệm giác chi ,
 Tuệ tri có Niệm giác chi
 Hay là không có , tuệ tri rõ ràng .
 – Niệm giác chi hiện đang sinh khởi ,
 – Đã sinh khởi , nay được tu trì ,
 Tỷ Kheo vị ấy tuệ tri .
 * Tiếp tục Trạch Pháp giác chi đồng thì ,
 * Nội tâm có Giác chi Tinh Tấn ,
 * Nội tâm dẫn tới Hỷ giác chi ,
 * Hay có Khinh An giác chi ,
 * Nội tâm có Định giác chi , chẳng làm .
 * Xả giác chi nội tâm mình có ,
 Tuệ tri rõ : “ Có bảy Giác Chi ” *
 Hay “ không có bảy giác chi ” .
 – Giác chi bảy loại đồng thì chưa sinh
 Nay thành linh chúng liền sinh khởi .
 – Bảy giác chi đã khởi sinh nhanh
 Nay được tu tập viên thành .
 Tỷ Kheo vị ấy rõ ràng tuệ tri .
 Sống quán pháp trên thì nội pháp ,
 Sống quán pháp ngoại pháp hòa hài ,
 Hay sống quán pháp cả hai
 Nội pháp & ngoại pháp rõ bày lớp lang .
 Hay quán tánh pháp đang sinh khởi

* Thất Giác Chi (Bojjhanga) : 1) Niệm giác chi (Sati) ,
 2) Trạch pháp giác chi (dhammavicaya) , 3) Tinh tấn giác
 chi (Viriya) , 4) Phi giác chi (Pīti) , 5) Khinh an giác
 chi (passadhi) , 6) Định giác chi (samādhi) , 7) Xả giác
 chi (Upekkhā) .

Quán tánh tới diệt tận pháp đây
 Hay sống quán tánh cả hai
 Sinh khởi & diệt tận pháp này, quán ngay .
 ‘ Có những pháp ở đây ’ – Phích-Khú
 Sống an trú, chánh niệm như vậy
 Với hy vọng hưởng đến ngay
 Chánh trí, chánh niệm – không rày tựa nương
 Không chấp trước mọi đường thế sự
 Vị Phích-Khú quán pháp đủ đây .
 Quán pháp trên các pháp này
 Bảy Giác Chi đó hằng ngày tiếp giao .
 17. Các Tỷ Kheo ! Nói vào điểm khác
 Tỷ Kheo sống quán pháp hằng ngày
 Với Bốn Sự Thật (1) thẳng ngay
 Quán pháp trên các pháp này ra sao ?
 Vị Tỷ Kheo biết vào chi tiết
 Như thật biết : “ Đây Khổ ” ở đời
 Đây Tập , Diệt , Đạo đồng thời
 Là Tứ Diệu Đế (1)- Trời, người kính tin .
 Trên hành trình Tỷ Kheo quán chiếu
 * Khổ Thánh đế được hiểu thế nào ?
 Sinh, Già, Bệnh, Chết (2), khổ sâu
 Bi, Ưu, Não hại, Mong cầu không xong .
 Là Khổ trong năm phần Thủ uẩn .
 – Hãy nghị luận thế nào là Sinh ?
 Trong mỗi mỗi hạng chúng sinh

(1) : Bốn Sự Thật hay Tứ Diệu Đế (Ariyasacca) :
 Khổ Đế (dukkha) , Tập Đế (mudaya) , Diệt Đế (nirodha)
 và Đạo Đế (magga) .

(2) : Sinh (jāti) , Già (jarā) , Bệnh (vyādhi) , Chết (marana) .

Trong từng giới loại, xuất sinh, xuất thành
 Hay xuất sản, tái sinh của họ
 Sự hiện có các Uẩn từng phần
 Với sự hoạnh đặc các căn
 Tỷ Kheo ! Như vậy gọi rằng sự Sinh .

– Còn hiểu tinh thể nào Già Lão
 Sự niên lão mỗi hạng chúng sanh
 Trong từng giới hạn, hình thành
 Trạng thái hủ hoại , rụng rụng, da mồi
 Căn suy đồi , mắt mờ, tóc bạc
 Là tuổi hạc , như vậy là Già .

Này các Tỷ Kheo ! Nói qua

– Thế nào là Chết , xảy ra mọi người ?
 Mỗi chúng sinh từng nơi giới loại
 Khi thân hoại , tạ thế , tử vong
 Sự chết hay sự diệt vong
 Các Uẩn tận diệt , bỏ xong thân này ,
 Các Tỷ Kheo ! Như vậy là Chết .

– Còn phải biết thế nào là Sầu ?
 Những ai gặp tai nạn nào ,
 Những ai cảm thọ sự đau khổ nào ,
 Sự sầu muộn, lo âu, khổ não
 Đã gây tạo ; gọi đó là Sầu .

– Các Tỷ Kheo ! Bi là sao ?
 Những ai từng đã gặp vào nạn tai
 Tai nạn này hay tai nạn khác
 Hoặc cảm thọ bị đát, khổ đau
 Bị ai , bị thâm , buồn rầu
 Than van, khóc lóc, muộn sầu không nguôi .
 Sự thống thiết, bùi ngùi đau đớn

Dù nhỏ lớn cũng gọi là Bi .
 – Các Tỷ Kheo ! Khổ là chi ?
 Đau khổ thân thể , chẳng gì vui an
 Không sáng khoái về thân mọi chỗ
 Sự đau khổ cảm thọ do thân
 Bực bội cảm thọ do thân
 Như vậy là khổ , muôn phần bất an .

– Lại nói sang Ưu là sao đó ?
 Các Tỷ Kheo ! Đau khổ về Tâm
 Sự không sáng khoái về tâm
 Đau khổ cảm thọ do tâm , âm thầm
 Không sáng khoái do tâm cảm thọ
 Các Tỷ Kheo ! Gọi đó là Ưu .

– Não là sao ? Các Tỷ Khuru !
 Ai gặp tai nạn thường lưu khổ sâu
 Ai cảm thọ sự đau khổ ấy
 Họ cảm thấy áo não, bi ai
 Thất vọng, tuyệt vọng kéo dài
 Như vậy là Não , u hoài khổ đau .

– Như thế nào Cầu Bất Đắc Khổ ?
 Các Tỷ Kheo ! Ở chỗ chúng sanh
 Đã bị chi phối do Sanh
 Nên đã khởi sự chí thành cầu mong :
 ‘ Ta cầu mong Sanh không chi phối
 Mong rằng ta thoát lỏi thác sanh ’ .
 Nhưng mong cầu ấy không thành
 Cầu bất đắc khổ sẵn dành trải qua .
 Hoặc chúng sanh bị Già, Bệnh, Chết
 Sầu, Bi, Khổ, Ưu, Não hoành hành
 Chi phối tất cả chúng sanh

Nên đã khởi sự chí thành cầu mong :
 ‘ Ta cầu mong mọi điều vừa kể
 Không chi phôi ta, để vui an
 Già, bệnh, chết khổ mọi đàng
 Sầu, bi, ưu, não hoàn toàn dứt ngay .
 Mong cầu này vốn không sao đạt
 Gọi là ‘ cầu bất đắc khổ ’ đây .
 Tóm lại, năm Thủ Uẩn này
 Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức đầy khổ đau .

19. * Các Tỷ Kheo ! Thế nào Tập Đế ?
 Nguyên nhân nào khiến để khổ đau ?
 Tái sanh , tham ái , tìm cầu
 Câu hữu với hỷ , tham vào mọi nơi
 Như dục ái, đồng thời hữu ái
 Vô hữu ái ... các loại ái này,
 Các Tỷ Kheo ! Phải biết rày
 Tham ái sinh khởi đủ đầy ở đâu ?
 An trú đâu khi cần an trú ?
 Các Sắc gì thanh tú đáng yêu
 Sắc gì thân ái, mỹ miều
 Khiến sự tham ái thuận chiều khởi sanh
 Khi khởi sanh thì sanh ở đây
 Khi an trú cũng vậy, nơi này .
 Sắc gì khả ái đắm say
 Con Mắt là sắc điểm này đáng yêu
 Là thân ái, nuông chiều biết tới
 Rồi Ý, tai, mũi, lưỡi và thân
 Là Sắc khả ái muôn phần
 Tham ái sinh khởi dần dần từ đây .
 Khi an trú ở ngay tại đây .

Tham ái khi nghe, thấy, ngửi hương
 Xúc chạm, nếm vị , pháp tướng
 Sắc, thính, vị, xúc, pháp, hương – sáu trần
 Sự tham ái dần dần sinh khởi
 Và sinh khởi, an trú ở đây .
 Ở đời Nhân Thức biết ngay
 Nhĩ, tỷ , thiệt thức cũng rày biết qua
 Rồi thân thức, dần dà ý thức
 Cả sáu thức thân ái sắc này
 Là sắc khả ái đủ đầy
 Sinh khởi, an trú nơi này ái tham .
 Rồi Nhân Xúc làm đắm mê mắt
 Nhĩ, tỷ , thiệt xúc : sắc thân thương
 Thân xúc, ý xúc cũng tương
 Là sắc khả ái dẫn đường ái tham
 Khi sinh khởi và an trú đây .
 Nhân xúc ấy sở sanh thọ ngay
 Nhĩ, tỷ , thiệt xúc cũng tày
 Đều sở sanh thọ , sắc này thân thương .
 Sắc khả ái dẫn đường tham ái
 Rồi tham ái sinh khởi, trú an
 Ở đây sinh khởi, trú an .
 Ở đời Sắc Tướng, sắc càng đáng yêu
 Thính, hương, vị tướng - đều khả ái
 Xúc, pháp tướng - sắc lại đáng yêu
 Tham ái này sinh khởi nhiều
 Hay khi an trú cũng đều ở đây .
 Các Sắc tư , ái , tầm và tứ
 Hay : tư, tầm, ái, tứ về Thanh
 Hương tư, ái , tứ và tầm

- Rồi đến Vị - Xúc ái , tâm, tứ, tư
 Cả Pháp tư, ái , tâm, tứ loại
 Đều là sắc thân ái, đáng yêu
 Tham ái này sinh khởi nhiều
 Hay khi an trú cũng đều ở đây .
20. Các Tỷ Kheo ! Như vậy Diệt Đế
 Sự diệt tận không để đắm say
 Không luyến tiếc tham ái này
 Xả ly, giải thoát khỏi rày ái tham .
 Các Tỷ Kheo ! Ái tham ly xả
 Thì xả ly tất cả ở đâu ?
 Khi diệt trừ, diệt trừ đâu ?
 Ở đời , các loại sắc nào đáng yêu ?
 Sắc khả ái khiến đều tham ái
 Tham ái này khi phải xả ly
 Xả ly ở đây tức thì
 Diệt trừ ở đây chẳng chi diên trì .
 Ở đời có Sắc gì thân ái ?
 Mắt là sắc thân ái, đáng yêu
 Tai, mũi, lưỡi, thân, ý - đều
 Là sắc khả ái , sắc đều đáng yêu .
 Tham ái đều xả ly ở đây
 Khi diệt trừ ở đây , hiểu tường .
 Cả vị, xúc, sắc, tinh, hương
 Là sắc khả ái, thân thương mọi thì .
 Tham ái này xả ly ở đây
 Khi diệt trừ ở đây , hiểu thâm .
 Sáu thức là sắc âm thầm
 Nhĩ, tử, thiệt, thân, ý – năm thức này
 Cùng nhãn thức - sắc đây khả ái .

- Rồi sáu xúc cũng lại là nhân
 Nhãn xúc , nhĩ, tử, thiệt, thân
 Rồi cùng ý xúc với phần sắc riêng
 Đều khả ái , có duyên như vậy ,
 Tham ái này ở đây xả ly
 Diệt trừ ở đây tức thì .
 Nhãn xúc sở sanh thọ vì thấy qua
 Nhĩ, tử, thiệt cùng là thân, ý
 Năm xúc ấy cùng với nhãn trên
 Đều sở sanh thọ , có nên
 Là sắc khả ái nêu lên mọi thì
 Tham ái này xả ly ở đây
 Khi diệt trừ ở đây , xong phần .
 Sáu Tướng tương đồng sáu Trần
 Sắc tướng, thanh tướng rồi dần Vị, hương
 Xúc, pháp tướng - sắc thường khả ái
 Tham ái này khi phải xả ly
 Xả ly ở đây tức thì
 Diệt trừ ở đây , chẳng chi phải làm .
 Các Sắc tư , ái, tâm và tứ
 Hay : tư, tâm, ái, tứ về Thanh
 Hương tư, ái, tứ và tâm
 Rồi đến Vị - Xúc tứ, tâm, ái, tư
 Cả Pháp tư, ái, tâm, tứ loại
 Đều là sắc khả ái mọi thì
 Tham ái ở đây xả ly
 Và nó trừ diệt tức thì ở đây ,
 Các Tỷ Kheo ! Như vậy Diệt Đế
 Hay Khổ Diệt Thánh Đế cũng là .
21. Bây giờ hãy đề cập qua

Khổ diệt Đạo Đế , đó là tám chi
 Bát Chánh Đạo : Chánh tri kiến ấy
 Chánh tư duy, lại Chánh Ngũ này
 Chánh nghiệp, Chánh mạng rõ ngay
 Chánh tinh tấn, Chánh niệm này kể sang
 Rồi Chánh định - Vẹn toàn Bát Chánh .

* Thế nào Chánh tri kiến ở đây ?

Các Tỷ Kheo ! Tri kiến này
 Nhận thức Khổ, Tập Đế ngay, rõ ràng
 Tri kiến sang Diệt và Đạo Đế
 (Là con đường Thánh Đế thoát mê) .

* Chánh tư duy là vấn đề

Suy nghĩ ly dục , nghĩ về không sân
 Lại suy nghĩ về phần bất hại
 Đó được gọi là Chánh tư duy .

* Thế nào Chánh ngữ đồng thì ?

Tự chế không nói láo vì hổ ngươi
 Không ác khẩu, không lời phù phiếm
 Không hai lưỡi, nói khiến hại người
 Đó là Chánh ngữ sáng ngời .

* Thế nào Chánh nghiệp để đời tịnh thanh ?

Tự chế không sát sanh hại vật
 Không trộm cắp, không chuyện tà dâm
 Đó là Chánh nghiệp, an tâm .

* Thế nào Chánh mạng , thân tâm nhẹ nhàng ?

* *Bát Chánh Đạo :1) Chánh tri kiến (sammà ditthi), 2) Chánh tư duy (sammà samkappa), 3) Chánh ngữ (sammà vācā), 4) Chánh nghiệp (sammà kammanta), 5) Chánh mạng (sammà Ajīva), 6) Chánh tinh tấn (sammà vāyāma), 7) Chánh niệm (sammà sati), 8) Chánh định (sammà samādhi).*

Hàng đệ tử đàng hoàng từ bỏ
 Sống tà mạng do có nghề làm
 Thuộc : sát, đạo, vọng, tửu, dâm ...
 Sống bằng chánh mạng, phải tầm nghề chân .

* Thế nào là Chánh chân Tinh tấn ?

– Các Tỷ Kheo ! Ác pháp chưa sinh ,

Khởi lên ý muốn tự mình

Không cho ác pháp khởi sinh, kiên trì .

– Với nỗ lực, quyết vì tinh tấn ,

Bất thiện pháp, ác pháp đã sinh

Khởi ý trừ diệt tận tình .

– Với các thiện pháp của mình chưa sanh ,

Khởi ý muốn pháp lành sinh khởi .

– Các thiện pháp đã khởi sinh sang ,

Khởi ý tăng trưởng, trú an

Không cho băng hoại, hoàn toàn mãn viên .

Cố nỗ lực tinh chuyên, trì chí

Chánh tinh tấn là ý như vậy .

* Thế nào Chánh niệm ở đây ?

Vị Tỷ Kheo ấy thẳng ngay, tinh cần

Thân trên thân vị này quán tưởng

Tinh tấn hướng tinh giác, niệm lành

Tham ưu chế ngự sẵn dành

Quán thọ trên các thọ nhanh chẳng lằm

Quán tâm trên các tâm thuận hạp

Quán pháp trên các pháp trải qua

Tinh giác, chánh niệm an hòa

Tham ưu chế ngự, gọi là Niệm chân .

* Các Tỷ Kheo ! Về phần Chánh định

- Là thế nào ? - Khi chính Tỷ Kheo
 – Ly dục, thiện pháp hành theo
 Ác bất thiện pháp thấy đều lánh xa .
 Thiền thứ nhất chứng và an trú
 Một trạng thái đầy đủ an lành
 Hỷ lạc do ly dục sanh
 Với tâm, với tứ khởi nhanh âm thầm .
- Tỷ Kheo tiếp diệt tâm, diệt tứ
 Chứng và trú vào Thiền thứ hai
 Với trạng thái hỷ lạc đầy
 Do định sanh, không tứ hay không tâm
 Và nội tĩnh nhất tâm như vậy .
- Tỷ Kheo ấy trú xả, hỷ ly
 Chánh niệm tỉnh giác, tuệ tri
 Thân cảm lạc thọ tức thì lâng lâng
 Các bậc Thánh, hiền nhân gọi đủ
 Là ‘ xả niệm lạc trú ’, trải qua
 Chứng và trú Thiền thứ ba .
- Tinh tấn thẳng tiến - tức là Tỷ Khuru
 Xả lạc, khổ ; hỷ ưu tận diệt
 Thiền thứ tư chứng biết, trú an
 Không khổ, không lạc, lâng lâng
 Xả niệm thanh tịnh , gọi rằng Định chân .
- Các Tỷ Kheo ! Tám phần Đạo Đế
 Khổ diệt Đạo Thánh Đế cũng là
 Như vậy, vị ấy trải qua
 Quán pháp nội & ngoại cùng là pháp đây ,
 Hay cả hai : nội và ngoại pháp .
 Quán pháp sinh trên các pháp này ,
 Hay quán tánh diệt pháp đây ,

- Hay quán sinh & diệt trên rày pháp đây ,
 ‘ Có những pháp ở đây ’ – Phích-Khú
 Sống an trú chánh niệm như vậy
 Với hy vọng hương đến ngay
 Chánh trí, chánh niệm đủ đầy viên thông ,
 Không nương tựa và không chấp trước
 Mọi vật gì có được đời này
 Quán pháp trên các pháp đây
 Với Bốn Thánh Đế , hằng ngày tư duy .
22. Các Tỷ Kheo ! Kiên trì tu tập
 Bốn Niệm Xứ , đều khắp bảy năm
 Vị ấy có thể chứng tâm
 Một trong hai quả trở mầm sau đây :
 – Hoặc chứng ngay hiện thời Chánh trí ,
 – Còn hữu dư , chứng vị Bất hoàn (1)
 (A-Na-Hàm quả) dễ dàng .
- Không cần lâu quá nếu càng cần chuyên
 Vị Tỷ Kheo thẳng duyên tu tập
 Bốn Niệm Xứ đều khắp Sáu năm
 Năm, bốn, ba, hai, một năm
 Bảy tháng, một tháng hoặc trong bảy ngày
 Thì vị này có thể chứng đắc
 Một trong hai quả rất tuyệt vời :
 – Hoặc chứng Chánh trí hiện thời ,
 – Hữu dư y tại, chứng ngôi Bất hoàn .
- Đây chính là con đường độc nhất
-
- (1) : Quả vị thứ ba trong Tứ Thánh Quả Thinh Văn Giác là A-Na-Hàm (Anàgàmi) hay Bất Lai quả (Không sinh lại thế gian nữa mà sinh lên cung trời Tịnh Cư (Suddhāvāsa) để tiếp tục tu và nhập Vô Dư Niết Bàn .

Đem thanh tịnh đến tất chúng sanh
Vượt khỏi sầu bi chẳng lành
Thành tựu Chánh lý, diệt ngành khổ ưu
Và Niết bàn vô ưu, chứng ngộ
(Diệt hoàn toàn đau khổ, vô minh)
Là Tứ Niệm Xứ cao minh .
(Chúng Tăng cần phải đĩnh ninh thực hành).
Đức Thế Tôn an lành thuyết giảng
Giải lý nghĩa viên mãn, rõ ràng
Chư Tỷ Kheo trong đạo tràng
Hoan hỷ tín thọ lời vàng Thế Tôn .

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(*Chấm dứt Kinh NIỆM XỨ - SATIPATHÀNA SUTTA*)

